

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2025

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI
DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
VỀ TRÁCH NHIỆM TÁI CHẾ SẢN PHẨM, BAO BÌ VÀ TRÁCH NHIỆM XỬ LÝ CHẤT THẢI
CỦA NHÀ SẢN XUẤT, NHẬP KHẨU**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn/phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường về trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì và trách nhiệm xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi ý kiến: 75.

2. Kết quả cụ thể như sau:

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I	Dự thảo Tờ trình			
1		Bộ Quốc phòng	Nghiên cứu bổ sung các căn cứ, cơ sở để đưa ra số liệu quy định về tỷ lệ tái chế bắt buộc (nêu tại cột 3 Phụ lục 1 dự thảo Nghị định) và mức đóng góp hỗ trợ xử lý chất thải (nêu tại cột 5 Phụ lục II	Việc xây dựng Nghị định này trên cơ sở hợp nhất các nội dung liên quan đến trách nhiệm tái chế, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			dự thảo Nghị định). Lý do: Đảm bảo tính khả thi trong quá trình tổ chức thực hiện	đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP. Nội dung này được kế thừa nguyên trạng tại Nghị định nêu trên, do đó không cần bổ sung nội dung như Bộ Quốc phòng đề xuất tại dự thảo Tờ trình
2		Bộ Tư pháp	Đề nghị giải trình cụ thể tại Tờ trình Chính phủ về phạm vi điều chỉnh của Nghị định bao gồm cả việc thải bỏ phương tiện giao thông	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
3		Bộ Tư pháp	Ngoài các điều khoản kế thừa tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, nhiều nội dung khác được sửa đổi, bổ sung mới. Bên cạnh đó, dự thảo Nghị định vẫn có điều khoản có các phương án khác nhau (khoản 5 Điều 15). Đề nghị làm rõ tại Tờ trình các nội dung bổ sung so với quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và cơ sở pháp lý các quy định này. Đồng thời hoàn thiện	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			các điều khoản còn có các phương án khác nhau trên cơ sở tiếp thu các ý kiến góp ý	
4		Bộ Công Thương	Đề nghị bổ sung nội dung đánh giá các mặt hàng cần thực hiện trách nhiệm xử lý chất thải được quy định tại Phụ lục II của dự thảo Nghị định	Việc xây dựng Nghị định này trên cơ sở hợp nhất các nội dung liên quan đến trách nhiệm tái chế, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP. Do đó, Nghị định này không phát sinh thêm các mặt hàng phải được tái chế hoặc xử lý chất thải tại Phụ lục I, II. Do đó không cần bổ sung nội dung như Bộ Công Thương đề xuất
5		Sở NN&MT TP.HCM	Đề nghị thống nhất phạm vi điều chỉnh giữa dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định; cụ thể, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định có đề cập đến việc thải bỏ phương	

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tiện giao thông trong khi không nêu trong dự thảo Tờ trình	
6		Sở NN&MT TP.HCM	Đề nghị thống nhất tên gọi của Điều 19 trong dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
II	Dự thảo Nghị định			
A	Phần nội dung			
1.		- Bộ Quốc phòng, Bộ Công an - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - UBND/Sở NN&MT các tỉnh/thành phố: Bình Phước, Cần Thơ, Hải Dương, Hậu Giang, Hòa Bình, Hưng Yên, Khánh Hòa, Ninh Bình, Ninh Thuận, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Tây Ninh, Thái Bình, Trà Vinh, Yên Bái, Bạc Liêu, Hà Giang, Lai Châu, Vĩnh Long, Thanh	Các ý kiến thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định	

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Hóa, Bến Tre, Kon Tum, Điện Biên, Đắk Lắk, Đà Nẵng - Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Ngân Sơn		
2.	Căn cứ pháp lý	Bộ Tư pháp, Bộ Nội Vụ, Sở NN&MT các tỉnh: Hà Tĩnh, Cao Bằng, Sơn La	Rà soát sửa “ <i>Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019</i> ” thành “ <i>Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025</i> ”; “ <i>Luật Đầu tư công ngày 16 tháng 6 năm 2019</i> ” sửa thành “ <i>Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024</i> ”. Ngoài ra, đề nghị xem xét bổ sung “ <i>Luật Ngân sách nhà nước năm 2015</i> ” để làm cơ sở pháp lý cho việc hỗ trợ hoạt động xử lý chất thải của UBND cấp tỉnh tại Chương V Dự thảo	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
3.	Điều 1	Sở NN&MT tỉnh Lạng Sơn	Bổ sung Điều 1 của dự thảo: “các sản phẩm, bao bì xuất khẩu hoặc tạm nhập, tái xuất hoặc sản xuất, nhập khẩu cho mục đích nghiên cứu, học tập, thử nghiệm không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định này” (theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Bảo vệ môi trường)	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Nội dung này đã được quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, không quy định lại những nội dung đã được quy định trong văn bản QPPL có hiệu lực pháp lý cao hơn, trừ trường hợp cần thiết quy định chi tiết để hướng dẫn thi hành
4.	Điều 1	Bộ Nội vụ	Đề nghị làm rõ cơ sở cho việc quy định thải bỏ phương tiện giao thông trong phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định	Quy định việc thải bỏ phương tiện giao thông (PTGT) tại Nghị định này để hướng dẫn tổ chức cá nhân thải bỏ PTGT khi hết niên hạn để nhà sản xuất, nhập khẩu có thể thu gom, tái chế nhằm thực hiện trách nhiệm tái chế theo điều 54 của Luật BVMT; ngoài ra PTGT có đặc thù so với các sản phẩm khác vì vẫn là tài sản, chưa là chất thải sau khi thải bỏ cho đến khi được phá dỡ

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
5.	Điều 1	Sở NN&MT Tp. Hải Phòng	Phạm vi điều chỉnh đề nghị cập nhật phù hợp với nội dung Điều 54, Điều 55 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (Luật BVMT)	Phạm vi điều chỉnh đã phù hợp Điều 54, Điều 55 của Luật BVMT, trong đó quy định việc thải bỏ phương tiện giao thông tại Nghị định này để hướng dẫn tổ chức cá nhân thải bỏ PTGT khi hết niên hạn để nhà sản xuất, nhập khẩu có thể thu gom, tái chế nhằm thực hiện trách nhiệm tái chế theo Điều 54 của Luật BVMT
6.	Khoản 1 Điều 1	Sở NN&MT tỉnh Hà Tĩnh	Đề nghị sửa thành “ <i>Nghị định này quy định chi tiết Điều 54 và Điều 55 Luật Bảo vệ môi trường về trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì và trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu...</i> ”, để phù hợp với nội dung quy định tại Điều 55 Luật BVMT	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
7.	Điều 2	Sở NN&MT Tp. Hải Phòng	Đối tượng áp dụng sửa nội dung “việc thải bỏ phương tiện giao thông” thành “việc	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Nghị định này hiện chỉ quy định cho

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thải bỏ phương tiện giao thông đường bộ” và sử dụng cụm từ “phương tiện giao thông đường bộ” xuyên suốt dự thảo Nghị định	một số loại PTGT đường bộ, nhưng trong tương lai có thể mở rộng ra các loại PTGT khác, kể cả đường thủy... Hơn nữa việc thải bỏ là tương tự cho toàn bộ các loại PTGT nên quy định luôn một lần cho thống nhất
8.	Điều 3	Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA)	Bổ sung giải thích từ ngữ “Đưa sản phẩm, bao bì ra thị trường” để đảm bảo sản phẩm, bao bì là nguyên liệu, bán thành phẩm để tiếp tục quá trình sản xuất ra sản phẩm khác không được coi là đưa ra thị trường.	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo, bổ sung định nghĩa “ <i>Đưa ra thị trường</i> là việc nhà sản xuất, nhập khẩu thực hiện chuyển giao lần đầu tiên sản phẩm, hoặc sản phẩm đã đóng bao bì hoàn chỉnh, sẵn sàng để sử dụng hoặc tiêu thụ cho tổ chức, cá nhân khác (bao gồm nhưng không giới hạn nhà phân phối, nhà bán lẻ, hoặc trực tiếp người tiêu dùng) nhằm mục đích lưu thông, kinh doanh trên thị trường.”

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
9.	Điều 3	UBND tỉnh Quảng Bình	Bổ sung thêm giải thích từ ngữ đối với “Đơn vị gia công”	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo do hoạt động gia công trong thương mại được định nghĩa và thực hiện theo pháp luật về thương mại
10.	Điều 3	Sở NN&MT TP.HCM	Cần làm rõ khái niệm đơn vị tái chế” là nhà sản xuất, nhập khẩu tự thực hiện tái chế hoặc sử dụng sản phẩm, bao bì thải bỏ làm nguyên liệu sản xuất và “đơn vị tái chế” là đơn vị được nhà sản xuất, nhập khẩu thuê để thực hiện trách nhiệm tái chế.	Trường hợp nhà sản xuất, nhập khẩu tự thực hiện tái chế thì nhà sản xuất, nhập khẩu đó cũng chính là đơn vị tái chế. Do đó không cần quy định riêng thành hai trường hợp
11.	Điều 3	Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam (VBF)	Bổ sung và giải thích các định nghĩa về " <i>nhà sản xuất</i> " và " <i>nhà nhập khẩu</i> ". Hiện chưa rõ liệu các bên như OEM, nhà sản xuất theo hợp đồng, hay chủ sở hữu thương hiệu sẽ chịu trách nhiệm.	Tại khoản 1 Điều 4 của dự thảo Nghị định đã có nội dung này, trong đó quy định rõ các trường hợp đặc thù
12.	Điều 3	VBF	Bổ sung, giải thích từ ngữ và định nghĩa về:	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Bao bì nhựa mềm đa vật liệu - Bao bì nhựa mềm đơn vật liệu - Khái niệm “nhựa có giá trị tái chế thấp” (Mục 6, Phụ Lục II)	
13.	Điều 3	Hiệp hội Dầu nhờn công nghiệp châu Á (ALIA)	Sửa nội dung giải thích từ “Đơn vị tái chế” thành: <i>Đơn vị tái chế</i> là đơn vị trực tiếp thực hiện việc tái chế hoặc sử dụng sản phẩm, bao bì thải bỏ làm nguyên liệu sản xuất ra sản phẩm là hàng hóa <i>không bao gồm hoạt động đốt tận thu nhiệt</i>	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
14.	Khoản 1 Điều 3	Sở NN&MT tỉnh Hà Tĩnh	Sửa thành: “ <i>Nhà sản xuất, nhập khẩu là tên gọi chung cho tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc tổ chức, cá nhân nhập khẩu sản phẩm, bao bì</i> ”	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo: sử dụng từ “và” để liệt kê các trường hợp
15.	Khoản 1 Điều 3	VAMA, Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng VinES (VINES)	- Đề xuất sửa định nghĩa thành “ <i>Nhà sản xuất, nhập khẩu là tổ chức, cá nhân</i> ”	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Tại khoản 4 phải quy định cụ thể các

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>chịu trách nhiệm về chất lượng và ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa"</i> - Đề xuất loại bỏ các trường hợp đặc thù tại Khoản 1, Điều 4.	trường hợp đặc thù để doanh nghiệp dễ đối chiếu để xác định đúng đối tượng thực hiện
16.	Khoản 3 Điều 3	Sở NN&MT tỉnh Đồng Nai	Đề xuất bổ sung điểm d đối tượng không phải thực hiện trách nhiệm “<i>d) Nhà sản xuất đã đưa ra thị trường sản phẩm nhưng đã có sử dụng các nguyên liệu tái chế để tạo ra các sản phẩm này với tỷ lệ bằng hoặc cao hơn tỷ lệ tái chế bắt buộc theo quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Nghị định này.</i>”	- Giữ nguyên như quy định tại dự thảo, không bổ sung với lý do: Dù làm từ nguyên liệu tái chế, khi trở thành sản phẩm mới vẫn đưa vào thị trường tiêu dùng, phát sinh rác thải mới. Việc tái chế các sản phẩm, bao bì là thực hiện EPR nên không loại trừ đối với sản phẩm sử dụng vật liệu tái chế
17.	Khoản 4 Điều 3	Liên minh tái chế bao bì Việt Nam (PRO Việt Nam)	Đề nghị sửa lại “ <i>Đơn vị tổ chức thu gom là đơn vị tổ chức việc thu gom hoặc thu mua và chuyển giao sản</i>	Dự thảo đã thống nhất thành một khái niệm “Đơn vị tổ chức trách nhiệm tái chế”

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>phẩm, bao bì cho đơn vị tái chế”</i>	Tên gọi này thể hiện đúng chức năng của bên được ủy quyền và phù hợp với thông lệ quốc tế
18.	Khoản 5 Điều 3	VAMA, VINES	Đề xuất sửa định nghĩa thành “ <i>Bên được hỗ trợ là đơn vị được Bộ Nông nghiệp và Môi trường xét duyệt, lựa chọn để hỗ trợ thực hiện một hoặc nhiều công đoạn sau: thu gom, xử lý, tái chế sản phẩm, bao bì</i> ”	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
19.	Khoản 1 Điều 4	VBF	- Chưa có quy định đối với trường hợp đặc thù: doanh nghiệp chế xuất bán hàng cho doanh nghiệp nội địa. - Đề xuất quy định rõ đối tượng chịu trách nhiệm tái chế trong trường hợp này là thương nhân nội địa	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
20.	Khoản 1 Điều 4	Sở NN&MT tỉnh Đồng Nai	Sửa như sau: “ <i>1. Tỷ lệ tái chế bắt buộc là tỷ lệ khối lượng sản phẩm, bao bì tối thiểu phải được thu gom và tái chế theo quy cách tái chế</i> ”	Như đã giải trình ý kiến Sở NN&MT Đồng Nai đề nghị sửa khoản 3 Điều 3

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>bắt buộc trong năm thực hiện trách nhiệm trên tổng khối lượng sản phẩm, bao bì sản xuất, nhập khẩu được đưa ra thị trường trừ đi tổng khối lượng các nguyên vật liệu có nguồn gốc từ vật liệu tái chế được sử dụng để tạo ra sản phẩm, bao bì trong năm có trách nhiệm.”</i>	
21.	Khoản 1 Điều 4	Sở NN&MT TP.HCM	Đề nghị bổ sung nội dung làm rõ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất là bên nhận gia công một phần sản phẩm cho các thương hiệu khác, không phải là đơn vị đưa sản phẩm hoàn chỉnh ra thị trường	Dự thảo đã quy định đối với trường hợp này bên đặt gia công (chịu trách nhiệm về hàng hóa và đưa sản phẩm ra thị trường) là đối tượng thực hiện trách nhiệm
22.	Khoản 1 Điều 4	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (Masan)	- Sửa “thương hiệu” thành “nhãn hiệu” - Phương án 1: Sửa đổi bổ sung điểm a, b khoản 1: “a) Trường hợp sản phẩm, bao bì có cùng nhãn hiệu được sản xuất tại nhiều nhà	- Chính lý cụm từ “thương hiệu” thành “nhãn hiệu” - Tiếp thu một phần ý kiến theo phương án 2; Bổ sung trường hợp đặc thù: công ty mẹ ủy quyền cho công ty con, công ty ủy quyền cho

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			sản xuất khác nhau thì từng tổ chức, cá nhân thực hiện công đoạn cuối cùng trong sản xuất hàng hóa là đối tượng thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì; b) Trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất là bên nhận gia công sản phẩm, bao bì cho bên đặt gia công thì đối tượng thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì do bên đặt gia công và bên nhận gia công thỏa thuận trong hợp đồng gia công. Trường hợp không có thỏa thuận thì bên thực hiện công đoạn cuối cùng trong sản xuất hàng hóa là đối tượng thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì;” Phương án 2: Sửa đổi bổ sung điểm a, khoản 1: “a) Trường hợp sản phẩm, bao bì có cùng nhãn hiệu được sản xuất tại nhiều nhà	chi nhánh của công ty thực hiện trách nhiệm tái chế.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			sản xuất khác nhau thì tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa là đối tượng thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì;”	
23.	Điều 4	UBND Tp. Huế	Làm rõ về đối tượng là nhà sản xuất bao bì “trắng” (không có nhãn, mác, thương hiệu) khi đưa ra thị trường để tiêu thụ có thuộc đối tượng có trách nhiệm tái chế sản phẩm không	Khoản 2 Điều 4 Dự thảo Nghị định quy định, bao bì là bao bì thương phẩm của sản phẩm, hàng hóa, do đó, các đơn vị gia công bao bì “trắng” đóng vai trò đơn vị nhận gia công thì không phải thực hiện trách nhiệm tái chế
24.	Điểm a khoản 1 Điều 4	VBF	Bổ sung thêm quy định làm rõ đối tượng thực hiện trong trường hợp sản phẩm, bao bì cùng hãng được nhập khẩu bởi nhiều tổ chức, cá nhân khác nhau	Trường hợp sản phẩm, bao bì cùng hãng được nhập khẩu bởi các tổ chức, cá nhân khác nhau thì các tổ chức cá nhân đó đều là nhà nhập khẩu và thuộc đối tượng chịu trách nhiệm
25.	Điểm d khoản 1 Điều 4	Masan	Bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 4 như sau: “đ) Trường	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Dự thảo

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hợp tổ chức, cá nhân mua bao bì sản xuất bởi tổ chức, cá nhân khác và sử dụng bao bì này để làm bao bì thương phẩm của hàng hóa của mình thì tổ chức, cá nhân sản xuất bao bì là đối tượng thực hiện trách nhiệm tái chế bao bì"	Nghị định đã quy định rõ bao bì thuộc đối tượng EPR là bao bì thương phẩm của sản phẩm. Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ quy định: "Bao bì thương phẩm của hàng hóa là bao bì chứa đựng hàng hóa và lưu thông cùng với hàng hóa; bao bì thương phẩm của hàng hóa gồm hai loại: Bao bì trực tiếp và bao bì ngoài." Do đó bao bì đó chỉ khi được đóng gói, chứa đựng sản phẩm và lưu thông cùng sản phẩm thì mới trở thành bao bì thương phẩm và nhà sản xuất đóng gói sản phẩm phải chịu trách nhiệm
26.	Khoản 2 Điều 4	Sở NN&MT tỉnh Lạng Sơn	Đề nghị xem xét đối tượng là các loại bao bì chứa các nguyên, vật liệu, nhiên liệu, hóa chất sử dụng trong các ngành dịch vụ khác (như: dịch vụ du lịch; dịch vụ	Dự thảo Nghị định EPR trên cơ sở kế thừa các quy định hiện hành tách thành Nghị định riêng, chưa mở rộng phạm vi đối tượng để đảm bảo tính ổn định chính sách

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Logistic; dịch vụ văn hóa, giải trí... trừ dịch vụ y tế, nông nghiệp đã được nêu trong dự thảo) không chứa thành phần là chất thải nguy hại, có thể tái chế; tại khoản 2 Điều 4 của dự thảo chưa đề cập đến các đối tượng này có thuộc trách nhiệm tái chế hay không	
27.	Khoản 2 điều 4	Tổng công ty Môi trường đô thị Hà Nội (Urenco)	Tại khoản 2 điều 4 có nêu: “Bao bì quy định... là bao bì thương phẩm (gồm bao bì trực tiếp và bao bì ngoài)...”. Tuy nhiên, tại khoản 2, điều 10 cũng nêu: “Bao bì quy định... là bao bì thương phẩm (gồm bao bì trực tiếp)...”	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Không mâu thuẫn do 02 trách nhiệm khác nhau và đối tượng khác nhau. Đối với trách nhiệm tái chế bao gồm bao bì trực tiếp và bao bì ngoài; trách nhiệm xử lý chất thải là bao bì trực tiếp
28.	Điểm a khoản 3 Điều 4	Masan	Đề xuất điều chỉnh như sau: “3. Các đối tượng sau đây không phải thực hiện trách nhiệm tái chế: a) Nhà sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm, bao bì đề xuất	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			khẩu hoặc để bán cho một bên khác để xuất khẩu hoặc tạm nhập, tái xuất hoặc sản xuất, nhập khẩu cho mục đích nghiên cứu, học tập, thử nghiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Bảo vệ môi trường;”	
29.	Điểm b khoản 3 Điều 4	Masan	Đề xuất điều chỉnh như sau: “3. Các đối tượng sau đây không phải thực hiện trách nhiệm tái chế: b) Nhà sản xuất, nhập khẩu bán sản phẩm quy định tại khoản 2 Điều này mà doanh thu bán sản phẩm đó tính trên một nhãn hàng hoặc tên sản phẩm dưới 30 tỷ đồng/năm;”	Chỉnh sửa, làm rõ như sau “ <i>Nhà sản xuất, nhập khẩu có tổng doanh thu bán các sản phẩm quy định tại khoản 2 Điều này dưới 30 tỷ đồng/năm</i> ”
30.	Điểm b khoản 3 Điều 4	UBND Tp. Huế	Quy định về nhà sản xuất, nhập khẩu thuộc khoản 2 có doanh thu dưới 30 tỷ/năm không phải thực hiện trách nhiệm tái chế: Nội dung này đề nghị nghiên cứu sự phù	Việc thay đổi ngưỡng miễn trừ thực hiện trách nhiệm cần được xem xét, đánh giá kỹ lưỡng tránh gây tác động lớn tới doanh nghiệp và không mở rộng đối tượng thực hiện.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hợp đối với các ngành có doanh thu bán sản phẩm thấp nhưng sử dụng bao bì với khối lượng lớn và ngược lại.	Ngưỡng miễn thực hiện trách nhiệm đang được quy định tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP. Do đó, đề xuất giữ nguyên nội dung này tại dự thảo Nghị định.
31.	Điểm b khoản 3 Điều 4	Sở NN&MT Tp. Hải Phòng	Dự thảo nêu “Nhà sản xuất, nhập khẩu có doanh thu bán các sản phẩm quy định tại khoản 2 Điều 4 dưới 30 tỷ đồng/năm” không phải thực hiện trách nhiệm tái chế: Đề nghị xem xét nội dung này, các nhà sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm, bao bì đều cần phải có trách nhiệm tái chế	Như trên
32.	Điểm c khoản 3 Điều 4	Sở NN&MT Tp. Hải Phòng	Làm rõ trách nhiệm của nhà sản xuất thu hồi bao bì trong việc có hay không thực hiện công đoạn xử lý (làm sạch) bao bì trước khi đóng gói để tiếp tục đưa ra thị trường	Doanh nghiệp phải tự chịu trách nhiệm về quy trình sản xuất, đóng gói sản phẩm đáp ứng các quy định để đưa sản phẩm ra thị trường theo các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật chuyên ngành của loại hàng hóa đó,

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				không quy định nội dung này trong Nghị định EPR
33.	Điểm c khoản 3 Điều 4	Hiệp hội các doanh nghiệp Châu Âu (EuroCham)	Bổ sung khoản 4 “Đối với các nhà sản xuất được xác định tại điểm c, khoản 3 Điều này, trong trường hợp tỷ lệ thu hồi, đóng gói tiếp tục đưa ra thị trường thấp hơn tỷ lệ tái chế bắt buộc, nhà sản xuất chỉ cần thực hiện nghĩa vụ tái chế đối với phần khối lượng sản phẩm, bao bì chưa được tái chế còn lại”	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Để thúc đẩy nhà sản xuất thiết lập hệ thống thu hồi các bao bì có thể đóng gói lại thay vì tái chế, xử lý. Khi đó tỷ lệ thu hồi luôn cao hơn tỷ lệ tái chế bắt buộc.
34.	Khoản 4 Điều 4	Sở NN&MT TP.HCM	Xem xét điều chỉnh lộ trình thực hiện trách nhiệm tái chế phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay	Nghị định này không thay đổi lộ trình đang được quy định tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP
35.	Khoản 4 Điều 4	Urenco	Lộ trình thực hiện có nêu: “Bao bì và các sản phẩm аккумуля, ... từ 01/1/2024; Sản phẩm điện, điện tử từ 01/1/2025; ...” Trong khi đó, hiệu lực thi hành của dự thảo nghị định từ năm 2025.	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo, đã viết cho rõ tại dự thảo Nghị định

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Đề nghị rà soát điều chỉnh lại lộ trình thực hiện để đảm bảo tính phù hợp và đồng bộ	
36.	Khoản 4 Điều 4	Sở NN&MT các tỉnh: Hà Tĩnh, Nam Định	Xem xét mốc thời gian thực hiện phù hợp với thời điểm ban hành Nghị định, để bảo đảm đủ thời gian chuẩn bị cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp triển khai	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo, đã viết cho rõ và bổ sung quy định chuyển tiếp
37.	Khoản 4 Điều 4	VBF	Đề nghị không áp dụng hiệu lực trở về trước, và quy định Nghị định mới sẽ thay thế các quy định hiện hành tại khoản 2, Điều 23 Điều khoản chuyển tiếp	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo, đã chỉnh lý theo hướng các sản phẩm, bao bì sản xuất, nhập khẩu đưa ra thị trường năm 2024 thì thực hiện theo quy định của Nghị định 05/2025/NĐ-CP
38.	Khoản 4 Điều 4	Sở NN&MT tỉnh Thái Nguyên	Xem xét điều chỉnh lộ trình áp dụng trách nhiệm tái chế cho các sản phẩm điện, điện tử (từ 2025) và phương tiện giao thông (từ 2027) để kéo dài thêm 1-2 năm, do năng lực tái chế tại Việt Nam còn hạn chế, cần thêm thời gian	Giữ nguyên như dự thảo với lý do: Nghị định này kế thừa Nghị định 05/2025/NĐ-CP, thời điểm thực hiện trách nhiệm thực hiện vào năm tiếp theo của năm đưa sản phẩm ra thị trường, như vậy doanh nghiệp có thêm thời

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			để chuẩn bị	gian để chuẩn bị cho công tác tổ chức tái chế
39.	Điểm a khoản 4 Điều 4	VAMA, VINES, VBF	Đề xuất giữ nguyên phạm vi áp dụng như Nghị định 05 là "dầu động cơ" hoặc có lộ trình chuyển tiếp ít nhất 01 năm để tránh gia tăng trách nhiệm	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo. Vẫn giữ quy định loại dầu phải tái chế là “dầu động cơ, hộp số và bôi trơn” để thống nhất với quy định về mã chất thải, tuy nhiên, tỷ lệ tái chế bắt buộc dầu hộp số và bôi trơn là 0% trong chu kỳ đầu tiên để trước mắt không làm gia tăng trách nhiệm nhưng lại giải quyết được vướng mắc khi thu gom là không tách riêng được các loại dầu nêu trên
40.	Điểm a khoản 4 Điều 4	Công ty TotalEnergy (TE)	Đề xuất giữ nguyên phạm vi áp dụng như Nghị định 05 là dầu nhớt động cơ. Đồng thời cho phép tái chế các loại dầu thải có tên trong danh mục chất thải nguy hại tại Thông tư 02/TT-BTNMT đề hoàn thành	Như trên

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nghĩa vụ của mình	
41.	Khoản 1 Điều 5	VBF	Bổ sung thêm định nghĩa/ giải thích đối với hai khái niệm “năm thực hiện” và “năm có trách nhiệm”. Ví dụ lộ trình thực hiện của sản phẩm điện, điện tử là 2025 thì năm thực hiện cho báo cáo, xây dựng kế hoạch tái chế và đóng góp tài chính là từ 2026. Cách hiểu như vậy có đúng hay không	Không cần thiết bổ sung định nghĩa này. Dự thảo đã quy định mốc thời gian thực hiện đăng ký, kê khai, báo cáo và khối lượng kê khai là sản phẩm, bao bì sản xuất nhập khẩu, đưa ra thị trường của năm liền trước. Như cách hiểu của Công ty là đúng.
42.	Khoản 1 Điều 5	VAMA, VINES	Sửa thành “Trường hợp các sản phẩm (như phương tiện giao thông, thiết bị điện - điện tử thuộc phụ lục I của Nghị định này) nếu có linh kiện, thiết bị hợp phần hoặc cấu thành (như ắc quy, pin, sấm lốp, dầu nhớt, thiết bị điện - điện tử) đã được mua trong nước thì khối lượng để tính tỷ lệ tái chế bắt buộc của sản phẩm đó được trừ đi khối lượng linh kiện, thiết bị	Các linh kiện, cụm linh kiện như điều hòa, loa,... lắp trong PTGT được phân loại theo mã HS của phụ tùng và bộ phận của xe có động cơ; không áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật như hàng hóa tiêu dùng không phải hàng hóa độc lập thuộc Phụ lục I của Nghị định Do đó không cần thiết bổ sung quy định như đề xuất của hiệp hội.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hợp phần hoặc cấu thành tương ứng. Với linh kiện được sản xuất, nhập khẩu để phục vụ lắp ráp trên các sản phẩm (như phương tiện giao thông, thiết bị điện - điện tử thuộc phụ lục I của nghị định này) thì nhà sản xuất, nhập khẩu thực hiện EPR cho sản phẩm cuối cùng đưa ra thị trường.”	
43.	Khoản 2 Điều 5	VBF	- Bổ sung mục tiêu cụ thể về tỷ lệ tái chế bắt buộc vào năm 2045. - Đề xuất bổ sung cơ chế tham vấn, đánh giá với các bên liên quan và thực hiện đánh giá tác động và đánh giá mức độ sẵn sàng cho việc điều chỉnh tăng tỷ lệ tái chế bắt buộc.	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: - Việc bổ sung mục tiêu cụ thể về tỷ lệ tái chế bắt buộc năm 2045 là chưa cần thiết. Do đây là chính sách mới, cần phải bám sát với thực tiễn triển khai để quy định cho phù hợp - Đối với việc tham vấn, đánh giá khi điều chỉnh tăng tỷ lệ tái chế bắt buộc, Bộ sẽ thực hiện đầy đủ các quy trình này theo đúng quy định

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật
44.	Khoản 2 Điều 5	PRO Việt Nam	Rà soát lại quy định về giải pháp “sơ chế và chuyển giao cho đơn vị tái chế có giấy phép môi trường phù hợp” để đồng bộ với quy cách tái chế bắt buộc tại Phụ lục I	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo, chỉ quy định trường hợp đặc thù tại khoản này và quy định chi tiết tại Cột 3 Phụ lục I
45.	Khoản 2 Điều 5	Hiệp hội các Doanh nghiệp Hoa Kỳ (AmCham); VBF, Hiệp hội Doanh nghiệp Đầu tư nước ngoài (VAFIE), Hiệp hội Bia rượu nước giải khát (VBA), Công ty TNHH Nước Giải Khát Suntory Pepsico Việt Nam (PEPSICO), Masan, PRO Việt Nam, ALIA, TE, VAMA, VINES	- Làm rõ mức tăng 10% và mốc 2026 - Giảm mức trần điều chỉnh tỷ lệ tái chế bắt buộc - Không điều chỉnh Fs và tỷ lệ tái chế bắt buộc trong cùng một thời điểm - Việc ghi “bắt đầu từ năm 2026” dễ gây hiểu nhầm là lần điều chỉnh đầu tiên vào năm 2026 - Bổ sung công thức, cơ sở tính tỷ lệ tái chế bắt buộc khi thực hiện điều chỉnh tỷ lệ tái chế bắt buộc sản phẩm, bao bì thải	- Tiếp thu, đã biên tập rõ “<i>lần thay đổi đầu tiên vào năm 2029</i>”. - Mức 10% là mức tăng tối đa, mức tăng cụ thể sẽ được đánh giá trên nhiều yếu tố như năng lực, hạ tầng tái chế và mục tiêu tái chế quốc gia, các cam kết quốc tế của quốc gia,... và có thể thấp hơn 10% tùy tình hình thực tiễn - Không khuyến khích doanh nghiệp lựa chọn giải pháp đóng tiền, việc điều chỉnh Fs cần kịp thời chu kỳ 03 năm như tại dự thảo là phù hợp

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				- Việc điều chỉnh tỷ lệ tái chế bắt buộc phụ thuộc rất nhiều yếu tố và cần được nghiên cứu, thảo luận và thống nhất từ nhiều phía, không nhất thiết phải quy định cứng các yếu tố cấu thành tỷ lệ tái chế bắt buộc tại Nghị định này
46.	Khoản 4 Điều 5	Sở NN&MT tỉnh Lạng Sơn	Nội dung “Trường hợp nhà sản xuất, nhập khẩu thực hiện tái chế sản phẩm, bao bì cao hơn tỷ lệ tái chế bắt buộc quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thì được bảo lưu phần khối lượng chênh lệch để tính vào khối lượng kết quả tái chế của các năm tiếp theo”, có thể dẫn đến việc nhà sản xuất, nhập khẩu thống kê, đưa ra tỷ lệ không chính xác để hưởng bảo lưu, không khuyến khích nhà sản xuất, nhập khẩu nâng cao tỷ lệ tái chế hàng năm.	- Giữ nguyên như quy định tại dự thảo - Lý do: Việc đưa ra quy định này để linh hoạt cho nhà sản xuất nhập khẩu khi tái chế quá khối lượng phải chịu trách nhiệm. Trường hợp nhà sản xuất kê khai không trách nhiệm để hưởng bảo lưu đã có chế tài xử phạt tương ứng. Hơn nữa nếu không quy định trường hợp này thì việc nhà sản xuất kê khai không để giảm trách nhiệm thực hiện vẫn có thể xảy ra.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
47.	Khoản 5 Điều 5	VAMA, VINES	Làm rõ khái niệm "sơ chế" gồm phá dỡ, phân loại, thu hồi theo từng loại vật liệu để đưa đi tái chế; cho phép thu gom (có thể kèm theo sơ chế) để xuất khẩu cho đơn vị tái chế, tân trang ở nước ngoài.	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo, bổ sung cho phép xuất khẩu để tân trang ở nước ngoài
48.	Khoản 5 Điều 5	Sở NN&MT tỉnh Nam Định	<i>“Quy cách tái chế bắt buộc là các giải pháp tái chế được lựa chọn cho từng nhóm sản phẩm, bao bì được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này”</i> đề nghị chỉnh sửa thành <i>“Quy cách tái chế bắt buộc là các giải pháp tái chế được lựa chọn cho từng nhóm sản phẩm, bao bì được quy định tại Cột 3 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này”</i> .	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
49.	Điều 6	VBF, ALIA, EuroCham	Cho phép kết hợp 02 hình thực hiện trách nhiệm tái	Khoản 2 Điều 54 Luật BVMT quy định nhà sản

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chế, vừa tổ chức tái chế và vừa đóng góp tài chính	xuất, nhập khẩu chỉ được lựa chọn một trong hai hình thức thực hiện trách nhiệm.
50.	Khoản 1 Điều 6	VAMA, VINES	Cho phép đối với sản phẩm ô tô, pin sạc cho PTGT được kết hợp 2 hình thức, tổ chức tái chế không đủ sẽ đóng tiền cho phần nghĩa vụ còn lại Đề xuất sửa đổi nội dung quy định tỷ lệ tái chế bắt buộc 0% đối với pin ô tô điện	- Như trên - Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo tỷ lệ tái chế bắt buộc đối Pin Lithium sử dụng cho phương tiện giao thông, tỷ lệ tái chế bắt buộc là 0%
51.	Khoản 2 Điều 6	Bộ Công Thương	Quy định rõ “Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam”, sau khi tiếp nhận tiền đóng góp cũng phải “thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì” như đối với 02 hình thức “Thuê đơn vị tái chế để thực hiện tái chế” hoặc “Ủy quyền cho tổ chức trung gian để tổ chức tái chế” thay cho trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân với đúng	- Khoản 2, Điều 54, Luật BVMT quy định việc đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam để hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì. Do đó không thể quy định “Quỹ thực hiện trách nhiệm thay nhà sản xuất, nhập khẩu”. - Việc hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì từ tiền đóng góp của nhà sản xuất, nhập

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chủng loại và khối lượng sản phẩm và bao bì của họ phải thực hiện tái chế.	khẩu vào Quỹ đang được quy định theo đúng các nguyên tắc như Bộ Công Thương đã nêu: - Tiền đóng góp của nhóm sản phẩm, bao bì nào thì được hỗ trợ cho hoạt động tái chế nhóm sản phẩm, bao bì đó; - Đối tượng được hỗ trợ là “đơn vị tái chế” hoặc “Đơn vị tổ chức trách nhiệm tái chế” tương tự như khi nhà sản xuất lựa chọn thuê đơn vị tái chế hoặc ủy quyền cho “đơn vị tổ chức trách nhiệm tái chế”.
52.	Khoản 5 Điều 6	PRO Việt Nam	Định nghĩa “tổ chức thu gom” là gì	- Không cần thiết phải quy định cụ thể khái niệm về “tổ chức thu gom” vì đã có hành lang pháp lý về quản lý chất thải tại Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
53.	Khoản 7 Điều 6	PRO Việt Nam	Bổ sung hồ sơ cần cung cấp và thời hạn Bộ Nông nghiệp và Môi trường đăng tải	Việc đăng tải thông tin không phải thủ tục hành chính do đó không quy định tại Nghị định này các hồ sơ cần cung cấp để được đăng tải thông tin
54.	Khoản 7 Điều 6	VAMA, VINES	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đăng tải danh sách thông tin đơn vị tái chế và tổ chức trung gian	Việc Bộ đăng tải thông tin không phải thủ tục hành chính, không cần thẩm duyệt hay phê duyệt, mà chỉ cung cấp thông tin giúp doanh nghiệp tra cứu, lựa chọn dễ dàng
55.	Điều 7	Sở NN&MT tỉnh Sơn La	Đề nghị quy định tiêu chí xác định cơ sở phá dỡ đạt yêu cầu về môi trường	Việc xác định cơ sở đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định về quản lý chất thải. Không quy định lại trong phạm vi Nghị định này tránh chồng chéo.
56.	Điều 7	Bộ Công Thương	Quy định đối tượng “Tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc có thẩm quyền quản lý phương tiện giao thông” của Dự thảo Nghị định là trái với	Tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc có thẩm quyền quản lý PTGT không phải đối tượng thực hiện trách nhiệm tái chế. Tại Điều 7 của dự thảo Nghị định chỉ quy định việc

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			quy định tại Điều 55, Luật Bảo vệ môi trường.	thải bỏ PTGT đối với tổ chức, cá nhân sở hữu; Do đó, nội dung này không trái với quy định tại Điều 54, 55 Luật Bảo vệ môi trường.
57.	Điểm a khoản 1 Điều 7	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn	Chỉnh sửa thành “Tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc có thẩm quyền quản lý PTGT thải bỏ có trách nhiệm thanh lý thông qua việc chuyển nhượng theo quy định pháp luật hoặc lưu giữ hoặc phá dỡ đối với PTGT thải bỏ theo quy định tại Điều này”.	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: việc thanh lý hay chuyển nhượng là thỏa thuận dân sự. Quy định này chỉ quy định trách nhiệm lưu giữ, thải bỏ của tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc có thẩm quyền quản lý PTGT
58.	Điểm a khoản 1 Điều 7	VAMA, VINES	Đề xuất bỏ “thẩm quyền quản lý” do: Theo Điều 158 Bộ luật Dân sự, quyền quản lý tức là tổ chức, cá nhân chỉ đứng ra quản lý sản phẩm, do đó không có quyền thải bỏ phương tiện giao thông.	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
59.	Khoản 2 Điều 7	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn	Dự thảo hiện hành chỉ quy định “Tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc có thẩm quyền quản lý phương tiện giao thông có trách nhiệm thực hiện việc lưu giữ, thải bỏ PTGT” là chưa phù hợp với thực tế thực hiện.	Tại điểm b khoản 1 Điều 7 của dự thảo Nghị định đã quy định thời điểm thực hiện thải bỏ, phá dỡ đối với phương tiện giao thông do tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc có thẩm quyền quản lý PTGT tự quyết định. Như vậy việc thải bỏ là không bắt buộc nếu như chủ PTGT chưa muốn thải bỏ.
60.	Khoản 6 Điều 7	Sở NN&MT tỉnh Nam Định	Nội dung “....quy định cụ thể tại Phụ lục I...” sửa thành “....quy định cụ thể Cột 3 tại Phụ lục I...”	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
61.	Điều 8	UBND Tp. Huế	Bổ sung quy định các nhà sản xuất, đơn vị tái chế gửi kèm Đăng ký kế hoạch và báo cáo kết quả tái chế về Sở Nông nghiệp và Môi trường tại địa phương thực hiện hoặc mở tài khoản cho Sở Nông nghiệp và Môi trường trên Hệ thống thông tin EPR	Việc mở tài khoản cho Sở Nông nghiệp và Môi trường trên Hệ thống thông tin EPR quốc gia để nắm thông tin quản lý là phù hợp; tuy nhiên không cần phải quy định tại Nghị định. Trong quá trình vận hành hệ thống thông tin EPR quốc gia, Bộ Nông nghiệp và Môi

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			quốc gia tại Điều 20 để nắm thông tin quản lý.	trường sẽ tổ chức phân quyền phù hợp với tình hình thực tế.
62.	Điều 8	VBF	Đề nghị điều chỉnh như sau: “1. Trước ngày 30 tháng 6 hằng năm, nhà sản xuất, nhập khẩu đăng ký kế hoạch tái chế 2. Trước ngày 30 tháng 6 hằng năm, đơn vị tái chế và tổ chức trung gian quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị định này có trách nhiệm báo cáo kết quả”	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: doanh nghiệp hoàn toàn có thể thống kê dữ liệu của năm trước trước thời điểm 01/4, thời điểm đăng ký trước 01/4 là phù hợp. Ngoài ra dự thảo đã sửa đổi chỉ quy định nhà sản xuất, nhập khẩu phải báo cáo kết quả tái chế, bỏ quy định đơn vị tái chế, đơn vị được ủy quyền phải báo cáo
63.	Điều 8	VBF	Phát triển hệ thống truy xuất và quản lý dữ liệu để đảm bảo tính đồng nhất và chính xác của thông tin	Quá trình tái chế thực hiện EPR cũng phải tuân thủ theo quy định h của pháp luật về quản lý chất thải, không cần thiết phát sinh thêm các hệ thống chứng từ riêng để phục vụ quản lý, giám sát EPR.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
64.	Khoản 1 Điều 8	Sở NN&MT các tỉnh: Bình Dương, Lạng Sơn, Nam Định	- Việc đăng ký kế hoạch tái chế đối với khối lượng sản xuất, nhập khẩu đưa ra thị trường <i>của năm liền trước</i> là chưa phù hợp - Đề nghị quy định rõ thông tin đăng ký kế hoạch tái chế theo khối lượng hay theo doanh thu; - Bổ sung quy định đối với trường hợp khối lượng thực tế nhiều hoặc ít hơn so với kế hoạch đã đăng ký	- Việc đăng ký kế hoạch tái chế là để thực hiện trách nhiệm với các sản phẩm, bao bì đã đưa ra thị trường trong năm liền trước là phù hợp và thực hiện theo đúng Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ: Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; - Dự thảo đã quy định rõ việc đăng ký kế hoạch tái chế theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định. - Việc đăng ký kế hoạch tái chế căn cứ số liệu năm liền trước, thời điểm trước 01/4 doanh nghiệp đã xác định được số liệu chính thức của năm liền trước.
65.	Khoản 1 Điều 8	VAMA, VINES	- Đề xuất sửa thành:	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo, chỉ quy định nhà sản

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			“1. Nhà sản xuất, nhập khẩu thuộc điểm a, khoản 2 Điều 6, và đơn vị tái chế, tổ chức trung gian thuộc điểm b, c khoản 2 Điều 6 đăng ký kế hoạch tái chế đối với các sản phẩm, bao bì sản xuất, nhập khẩu được đưa ra thị trường của năm liền trước và báo cáo kết quả tái chế sản phẩm, bao bì của năm liền trước theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định thông qua Hệ thống thông tin EPR quốc gia. 2. Các đơn vị theo khoản 1 Điều này thực hiện đăng ký và báo cáo trước ngày 01 tháng 4 hằng năm” - Làm rõ trách nhiệm báo cáo kết quả tái chế trong trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng với một đơn vị tái chế, đơn vị tái chế đó ký hợp đồng với nhiều đơn vị tái	xuất, nhập khẩu phải đăng ký thực hiện trách nhiệm do trách nhiệm tái chế là của nhà sản xuất nhập khẩu. Đồng thời đã bỏ quy định đơn vị được ủy quyền phải báo cáo, cập nhật tiến độ thực hiện hợp đồng ủy quyền tổ chức tái chế. Trách nhiệm phải tái chế là của nhà sản xuất, nhập khẩu do đó đơn vị này mới là chủ thể báo cáo kết quả tái chế.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chế khác để thực hiện nghĩa vụ với doanh nghiệp. Khi đó tất cả các đơn vị tái chế đều phải báo cáo kết quả hay chỉ cần đơn vị ký Hợp đồng với Doanh nghiệp báo cáo kết quả tái chế?	
66.	Khoản 3 Điều 8	PRO Việt Nam	Chỉnh mốc thời gian cập nhật tiến độ trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc quý	Dự thảo đã bỏ quy định đơn vị được ủy quyền phải báo cáo, cập nhật tiến độ thực hiện hợp đồng ủy quyền tổ chức tái chế. Trách nhiệm phải tái chế là của nhà sản xuất, nhập khẩu do đó đơn vị này mới là chủ thể báo cáo kết quả tái chế.
67.	Điều 9	Bộ Công Thương	- Số tiền hỗ trợ sẽ luôn thấp hơn chi phí mà các tổ chức, cá nhân đóng góp vào quỹ, cần quy định mức đóng góp đóng góp tài chính để hỗ trợ hoạt động tái chế sản phẩm, bao bì phải cao hơn chi phí thực tế nếu như tổ chức, cá nhân tự “thực hiện trách	Thực tế quá trình triển khai thực hiện, đa phần các nhà sản xuất, nhập khẩu lựa chọn giải pháp tự tổ chức tái chế với chi phí thấp hơn đáng kể so với giải pháp đóng tiền; chỉ các nhà sản xuất, nhập khẩu chịu trách nhiệm tái chế với khối lượng nhỏ mới lựa

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì” của họ. Thực tiễn, sau khi Nghị định 08/2022/NĐ-CP và Nghị định 05/2025/NĐ-CP ban hành và có hiệu lực, các tổ chức, cá nhân đều lựa chọn đóng tiền để “hỗ trợ” vì mức “hỗ trợ” thấp hơn so với chi phí tự thực hiện tái chế sản phẩm, bao bì.	chọn hình thức đóng góp tài chính. Việc đánh giá chi phí đóng góp tài chính thấp hơn chi phí tự tổ chức tái chế và các tổ chức cá nhân đều lựa chọn hình thức đóng tiền là không có cơ sở. Dự thảo đã bổ sung tại khoản 5 Điều 13 quy định giá hỗ trợ không vượt quá Fs trừ đi chi phí quản lý hành chính để đảm bảo việc hỗ trợ tái chế khối lượng tối thiểu tương đương với khối lượng chịu trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu.
68.	Điều 9	Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam (EuroCham), PRO Việt Nam	Đề xuất sửa Fs như sau “Fs: Định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì (đơn vị tính: Đồng/kg), bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì (gọi tắt là chi phí tái	Việc xây dựng Fs là công việc mang tính kỹ thuật, cần được nghiên cứu, đánh giá để phù hợp với thực tế. Do đó, khi Bộ điều chỉnh Fs, sẽ thực hiện đầy đủ các bước theo quy định pháp luật, bảo đảm cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn, nghiên cứu chi tiết,

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chế) và chi phí quản lý, giám sát, hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì của nhà sản xuất, nhập khẩu.”	lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan và công khai minh bạch
69.	Khoản 2 Điều 9	EuroCham	Đề xuất điều chỉnh: “2. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Fs cho từng sản phẩm, bao bì và điều chỉnh theo chu kỳ 03 năm một lần bắt đầu tính từ năm 2026. chu kỳ 05 năm một lần với chu kỳ điều chỉnh lần đầu tiên tính từ năm 2029.”	Tiếp thu một phần ý kiến, sửa đổi thành “ <i>Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Fs cho từng sản phẩm, bao bì và điều chỉnh theo chu kỳ 03 năm một lần, lần thay đổi đầu tiên vào năm 2029.</i> ”
70.	Điều 9	EuroCham	Bổ sung điều sau: “5. Quỹ Bảo vệ Môi trường Việt Nam có trách nhiệm phát hành chứng từ chứng từ liên quan tới khoản đóng góp tài chính của nhà sản xuất, nhập khẩu, bao gồm hóa đơn, phiếu thu, hoặc phiếu đề nghị thanh toán.”	Không cần thiết quy định nội dung này, Quỹ vẫn có trách nhiệm xác nhận số tiền doanh nghiệp đã nộp của doanh nghiệp

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
71.	Điều 9	VBF	Đề xuất điều chỉnh như sau: “V: Khối lượng tịnh của sản phẩm, bao bì sản xuất, nhập khẩu được đưa ra thị trường trong năm có trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì. Đơn vị tính: cân (kg).”	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: đối với sản phẩm thuộc danh mục phải tái chế thì bao bì của sản phẩm đó không phải tái chế, do đó không có sự nhầm lẫn giữa khối lượng tịnh và khối lượng tổng.
72.	Điều 9	Sở NN&MT tỉnh Thái Nguyên	Bổ sung cơ chế miễn giảm một phần hoặc toàn bộ đóng góp tài chính cho các doanh nghiệp sử dụng bao bì/sản phẩm thân thiện với môi trường (như bao bì phân hủy sinh học) hoặc đạt chứng nhận quốc tế về môi trường (ISO 14001)	Việc đề xuất cơ chế miễn giảm một phần hoặc toàn bộ đóng góp tài chính cho các doanh nghiệp sử dụng đối với bao bì/sản phẩm thân thiện không thuộc phạm vi quy định của Nghị định này. Luật BVMT đã có quy định riêng về ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường tại Điều 141, Nghị định 08/2022/NĐ-CP cũng có quy định cụ thể các đối tượng được hưởng ưu đãi.
73.	Điều 9	VBF	Bổ sung các tiêu chí hoặc hướng dẫn xây dựng Fs vào nội dung của Nghị định.	Việc xây dựng Fs là công việc mang tính kỹ thuật, cần được nghiên cứu, đánh giá

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				để phù hợp với thực tế. Do đó, việc quy định chi tiết các tiêu chí Fs điều chỉnh Fs ngay trong Nghị định là chưa phù hợp, thiếu cơ sở thực tiễn. Khi Bộ điều chỉnh Fs, sẽ thực hiện đầy đủ các bước theo quy định pháp luật, bảo đảm cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn, nghiên cứu chi tiết, lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan và công khai minh bạch
74.	Điều 9	VBF	Đề xuất điều chỉnh như sau: “a) Trước <u>ngày 30 tháng 6</u> hằng năm, nhà sản xuất, nhập khẩu kê khai số tiền đóng góp tài chính...; b) Trước <u>ngày 20 tháng 7</u> hằng năm, nhà sản xuất, nhập khẩu nộp đủ tiền đóng góp tài chính”	Tương tự như đã giải trình với trách nhiệm tái chế. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo
75.	Điều 9	VBF	Đề nghị bổ sung điểm c, vào khoản 3, Điều 9 như sau:	Không cần thiết quy định nội dung này, Quỹ vẫn có trách

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			“c) Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam chịu trách nhiệm xác nhận việc nhà sản xuất, nhập khẩu đã nộp đủ tiền đóng góp tài chính hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì theo nội dung nhà sản xuất, nhập khẩu đã kê khai thông qua Hệ thống thông tin EPR quốc gia.”	nhiệm xác nhận số tiền doanh nghiệp đã nộp
76.	Khoản 1 Điều 9	Quỹ BVMT Việt Nam	Biên tập lại số tiền đóng góp tài chính (F) như sau: “F: Tổng số tiền mà nhà sản xuất, nhập khẩu phải đóng góp theo từng sản phẩm, bao bì (đơn vị tính: đồng);”	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
77.	Khoản 2 Điều 9	VBF	Bổ sung giải thích hoặc ví dụ để làm rõ đối tượng sản phẩm, bao bì sẽ áp dụng Fs điều chỉnh vào năm 2026. Không nên quy định điều chỉnh cùng thời điểm cả tỷ lệ tái chế bắt buộc lần Fs theo chu kỳ 03 năm một lần mà nên đánh giá và điều chỉnh	Dự thảo Nghị định đã chỉnh lý lại làm rõ lần thay đổi đầu tiên vào năm 2029. Việc điều chỉnh Fs hay điều chỉnh tỷ lệ tái chế bắt buộc là hai hoạt động độc lập, cần điều chỉnh kịp thời phù hợp với thực tế.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phù hợp với các chu kỳ khác nhau.	
78.	Khoản 2 Điều 9	AmCham; VAFIE; VBA	- Giảm mức trần điều chỉnh xuống không quá 5% mỗi chu kỳ - Việc ghi “bắt đầu từ năm 2026” để gây hiểu nhầm là lần điều chỉnh đầu tiên vào năm 2026;	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo của các hiệp hội: đã biên tập rõ mức trần điều chỉnh không quá 15% của mức đóng góp tài chính, lần thay đổi đầu tiên vào năm 2031.
79.	Khoản 2 Điều 9	Sở NN&MT tỉnh Bình Dương	“Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Fs cho từng sản phẩm, bao bì và điều chỉnh theo chu kỳ 03 năm một lần. Bắt đầu từ năm 2026” Cần quy định cụ thể việc tính toán số tiền đóng góp tài chính đối với các sản phẩm, bao bì có lộ trình từ 01/01/2024 đến 01/01/2025	Việc điều chỉnh Fs là 3 năm từ năm 2026, Fs vẫn được ban hành và áp dụng cho đến khi điều chỉnh lần đầu vào năm 2029
80.	Điểm a khoản 3 Điều 9	VAMA, VINES	Đề xuất sửa thành “a) Trước ngày 01 tháng 4 hằng năm, nhà sản xuất, nhập khẩu kê khai số tiền đóng góp tài chính đối với sản phẩm, bao	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: khoản 4 Điều 4 đã quy định cụ thể về lộ trình có trách nhiệm. Dự thảo Nghị định đã thể hiện rõ

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			bì sản xuất, nhập khẩu được đưa ra thị trường của năm phát sinh trách nhiệm tái chế liên trước theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định thông qua Hệ thống thông tin EPR quốc gia. Nhà sản xuất, nhập khẩu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin trong bản kê khai.”	ràng nguyên tắc năm sau sẽ kê khai và thực hiện trách nhiệm cho năm liền trước
81.	Điểm b khoản 3 Điều 9	Sở NN&MT Tp. Hải Phòng	Chỉnh sửa nội dung “...nộp đủ tiền đóng góp tài chính hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì đã kê khai...” thành “...nộp đủ tiền đóng góp tài chính cho tái chế sản phẩm, bao bì đã kê khai...”	Giữ nguyên như dự thảo để thống nhất với quy định tại Luật Bảo vệ môi trường (đóng góp tài chính để hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì)
82.	Khoản 4 Điều 9	VAMA, VINES	Sửa thành “4. Tiền đóng góp tài chính quy định tại Điều này được sử dụng để hỗ trợ hoạt động thu gom, xử lý, tái chế sản phẩm, bao bì quy định Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này và trích	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Luật Bảo vệ môi trường quy định hỗ trợ cho hoạt động tái chế sản phẩm, bao bì

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cho chi phí quản lý bằng 2% số tiền hỗ trợ.”	
83.	Khoản 4 Điều 9	Sở NN&MT TP.HCM	Đề nghị ghi rõ cơ quan, đơn vị quản lý khoản “chi phí quản lý bằng 2% số tiền hỗ trợ”.	Đã được quy định tại khoản 5 Điều 21 của dự thảo
84.	Điều 10	VBF	Quy định rõ đối tượng chịu trách nhiệm đóng góp tài chính để hỗ trợ các hoạt động xử lý chất thải trong trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất là doanh nghiệp chế xuất, bán hàng cho tổ chức, cá nhân nhập khẩu là thương nhân nội địa.	Đối tượng thực hiện trách nhiệm là nhà nhập khẩu
85.	Điểm b khoản 3 Điều 10	Masan	Điều chỉnh điểm b Khoản 3 Điều 10 thành: 3. Các đối tượng sau đây không phải thực hiện trách nhiệm tái chế: b) Nhà sản xuất, nhập khẩu bán thuốc bảo vệ thực vật và sản phẩm quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này mà doanh thu	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo, đã quy định rõ tổng doanh thu từ bán thuốc bảo vệ thực vật, sản phẩm quy định Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này dưới 30 tỷ đồng/năm

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			bán sản phẩm đó tính trên một nhãn hàng hoặc tên sản phẩm dưới 30 tỷ đồng/năm;	
86.	Điều 10	Sở NN&MT tỉnh Thái Nguyên	Bổ sung cơ chế miễn giảm một phần hoặc toàn bộ đóng góp tài chính cho các doanh nghiệp sử dụng bao bì/sản phẩm thân thiện với môi trường (như bao bì phân hủy sinh học) hoặc đạt chứng nhận quốc tế về môi trường (ISO 14001)	Như giải trình ý kiến của Sở NN&MT tỉnh Thái Nguyên góp ý vào Điều 9 của dự thảo
87.	Khoản 1 Điều 10	Quỹ BVMT Việt Nam	Cụm từ “đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam để hỗ trợ các hoạt động xử lý chất thải” biên tập lại thành “đóng góp tài chính để hỗ trợ các hoạt động xử lý chất thải”	Giữ nguyên như dự thảo, ghi đầy đủ cụm từ “đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam để hỗ trợ các hoạt động xử lý chất thải” để rõ nghĩa
88.	Khoản 1 Điều 10	Sở NNMT tỉnh Hà Tĩnh	“... thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì” thành “... thực hiện trách nhiệm đóng góp tài chính để hỗ trợ hoạt động xử lý chất thải”	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nhằm đảm bảo đúng nội dung đang quy định tại Điều 10 của Dự thảo Nghị định.	
89.	Khoản 5 Điều 10	Hiệp hội nhựa Việt Nam (VPA)	Đề nghị điều chỉnh “không quá 15-25% mỗi lần điều chỉnh tùy theo từng nhóm bao bì, sản phẩm”	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo. Mỗi lần điều chỉnh không quá 15% của mức đóng góp trong chu kỳ liền trước là mức phù hợp với lộ trình 5 năm để doanh nghiệp thực hiện
90.	Khoản 5 Điều 10	VBF, ALIA	Cần có nghiên cứu và đánh giá toàn diện ngành tái chế song song với tình hình kinh tế trong nước trước khi thực hiện điều chỉnh tăng mức đóng góp tài chính.	- Đề xuất của doanh nghiệp có sự nhầm lẫn giữa trách nhiệm tái chế và xử lý chất thải. - Tại dự thảo cũng chỉ quy định mức tăng tối đa là 15% của mức hiện tại, thực tế có thể sẽ tăng thấp hơn, thậm chí không tăng,... việc điều chỉnh này phải căn cứ tình hình thực tế.
91.	Điều 11	VBF	Điều chỉnh như sau: “1. Trước ngày 30 tháng 6 hằng năm, nhà sản xuất, nhập khẩu kê khai số tiền	Không thay đổi các mốc thời gian, tương tự như với trách nhiệm tái chế

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đóng góp hỗ trợ hoạt động xử lý chất thải 2. Trước ngày 20 tháng 7 hằng năm, nhà sản xuất, nhập khẩu có trách nhiệm nộp đủ tiền đóng góp hỗ trợ hoạt động xử lý chất thải”	
92.	Khoản 2 Điều 11	Quỹ BVMT Việt Nam	Đề nghị biên tập lại “Trước ngày 20 tháng 4 hằng năm, nhà sản xuất, nhập khẩu có trách nhiệm nộp đủ tiền đóng góp hỗ trợ hoạt động xử lý chất thải đã kê khai quy định tại khoản 1 Điều này vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.”	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
93.	Khoản 2 Điều 11	Sở NN&MT tỉnh Đồng Nai	Dời mốc thời gian về cuối năm để doanh nghiệp có thời gian thu xếp tài chính vì số tiền đóng rất lớn.	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Dự thảo Nghị định đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp theo hướng trách nhiệm của năm trước, năm sau doanh nghiệp mới phải thực hiện. Do đó quy định thời hạn đóng tiền

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				của năm thực hiện trách nhiệm trước ngày 20/4 hằng năm là phù hợp
94.	Khoản 2 Điều 12	PRO Việt Nam	- Bổ sung trách nhiệm báo cáo đối với đơn vị tổ chức thu gom được hỗ trợ; - Quy định rõ các căn cứ để bảo đảm minh bạch việc thu gom là đầu vào của hoạt động tái chế và đầu ra (sản phẩm tái chế)	- Tại khoản 1 Điều 16 dự thảo Nghị định đã có quy định Bên được hỗ trợ phải báo cáo kết quả tái chế. - Đã có quy định chi tiết tại Điều 14 về khối lượng sản phẩm, bao bì được hỗ trợ.
95.	Điều 12	VBF	- Bổ sung đối tượng được hỗ trợ là dự án tập trung vào cải tiến và hỗ trợ nhóm khu vực phi chính thức bao gồm: Hợp tác xã, NGO - Bổ sung yêu cầu về hỗ trợ nhóm thu gom phi chính thức về mặt lao động và an toàn cho những đơn vị nhận được gói hỗ trợ	Việc hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì phải theo nguyên tắc hỗ trợ cho hoạt động tái chế và theo khối lượng sản phẩm, bao bì.
96.	Điều 12	ALIA, Tập đoàn BP	Mở rộng đối tượng được hỗ trợ. Theo đó nhà sản xuất, nhập khẩu thực hiện tái chế sản phẩm, bao bì thải sẽ	Nội dung như hiệp hội đề xuất không thuộc phạm vi của Nghị định này

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			được công nhận là dự án đóng góp vào việc sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; Quản lý chất thải; Áp dụng kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, phát thải ít các-bon để tiếp cận nguồn tín dụng xanh, trái phiếu xanh theo quy định tại Luật Bảo vệ Môi trường.	
97.	Khoản 2 Điều 12	Sở NN&MT tỉnh Thái Nguyên	Cho phép các doanh nghiệp sản xuất hoặc nhập khẩu tự thực hiện tái chế (khoản 2, Điều 6) được nhận hỗ trợ tài chính từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, tương tự như các đơn vị tái chế hoặc tổ chức thu gom	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Trường hợp nhà sản xuất, nhập khẩu có giấy phép môi trường có năng lực tái chế phù hợp thì được coi là đơn vị tái chế để đề xuất nhận hỗ trợ từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam
98.	Điều 13	Bộ Công Thương	Không giao nhiệm vụ cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường (là cơ quan quản lý nhà nước) “xác định các gói hỗ trợ” và “xét duyệt, lựa chọn đơn vị được hỗ trợ tái chế theo từng nhóm sản phẩm, bao bì”. Đây là các	Thực hiện cơ chế hỗ trợ tái chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan đầu mối, Hội đồng EPR quốc gia giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong việc “xác định các gói hỗ trợ” và “xét duyệt, lựa chọn đơn vị

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nhiệm vụ của Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam, Hội đồng EPR quốc gia.	được hỗ trợ tái chế theo từng nhóm sản phẩm, bao bì”; Quỹ thực hiện ký hợp đồng hỗ trợ và giải ngân tiền hỗ trợ; cơ quan chuyên môn về môi trường thuộc Bộ sẽ thực hiện việc kiểm tra quá trình tái chế theo đúng chức năng nhiệm vụ.
99.	Khoản 1 Điều 13	VPA	Bổ sung nội dung hỗ trợ thu gom	Việc hỗ trợ cho hoạt động tái chế đã bao gồm công đoạn thu gom và tái chế.
100.	Điều 13	VBF	Hệ số K: Áp dụng hệ số nào khi giải pháp tái chế bao gồm tất cả những phương pháp, đầu ra trên đặc biệt cho rác thải điện tử. Bổ sung K phù hợp cho đơn vị có công nghệ giải pháp tái chế tích hợp.	Trường hợp nhà tái chế có nhiều công đoạn thì sẽ tính hệ số K với sản phẩm cuối cùng
101.	Khoản 2 Điều 13	VPA	Đề xuất tăng giá trị tối đa của một gói hỗ trợ lên 30 tỷ đồng đối với nhóm bao bì và một số nhóm sản phẩm tại	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo để đảm bảo nhiều doanh nghiệp có thể tham gia đề nghị hỗ trợ, tránh độc quyền. Dự thảo cũng đã quy

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			dự thảo đang quy định tối đa 10 tỷ đồng/gói hỗ trợ	định một doanh nghiệp có thể tham gia tối đa 03 gói hỗ trợ cho cùng 1 nhóm sản phẩm, bao bì. Doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ cả 3 gói thì tổng giá trị hỗ trợ là 30 tỷ
102.	Khoản 2 Điều 13	VBF	- Tăng hỗ trợ cho các loại sản phẩm, bao bì khó tái chế như bao bì nhựa mềm đa vật liệu. - Mở rộng danh mục hỗ trợ, không chỉ bao gồm hoạt động tái chế và thu gom, mà còn đầu tư vào cơ sở hạ tầng phân loại rác thải tại nguồn.	Không thể lấy kinh phí của nhóm bao bì để tái chế hơn để hỗ trợ cho nhóm bao bì khó tái chế hơn; không áp dụng được cơ chế hỗ trợ vốn đầu tư (không phù hợp nguyên tắc hỗ trợ theo khối lượng)
103.	Khoản 2 Điều 13	PRO Việt Nam	Thay thế nguyên tắc xác định gói hỗ trợ dựa trên giá trị chuyển thành dựa trên khối lượng	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Bản chất hai nguyên tắc xác định dựa trên giá trị hay khối lượng là như nhau, dựa trên giá trị sẽ tối ưu nguồn lực hơn là theo khối lượng.
104.	Khoản 4 Điều 13	VPA	Đề xuất không giới hạn số lượng đề nghị gói hỗ trợ đối	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo. Như đã giải thích ở

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			với đơn vị thu gom (dự thảo đang quy định một đơn vị được đề nghị hỗ trợ không quá 03 gói hỗ trợ trong một nhóm sản phẩm bao bì)	trên, để đảm bảo nhiều doanh nghiệp có thể tham gia, tránh độc quyền. Do vậy, một đơn vị được đề nghị hỗ trợ không quá 03 gói hỗ trợ là phù hợp
105.	Khoản 5 Điều 13	VPA	Đề xuất thời gian thực hiện tái chế không quá 12 tháng kể từ thời điểm ký hợp đồng hỗ trợ (dự thảo đang quy định không quá 36 tháng)	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo. Tại dự thảo đang quy định thời gian tối đa; các đơn vị tái chế phải tự cân đối đề xuất mức thời gian phù hợp do thời gian đề xuất dài thì điểm số tương ứng với tiêu chí thời gian thấp.
106.	Khoản 5 Điều 13	PRO Việt Nam	Giảm thời gian thực hiện tái chế tối đa 12 tháng đúng với chu kỳ trách nhiệm.	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Việc tái chế theo hợp đồng hỗ trợ không liên quan đến việc tái chế để thực hiện trách nhiệm cho nhà sản xuất, nhập khẩu. Tăng thời gian tái chế thì đơn vị tái chế sẽ thực hiện được nhiều hơn, tối ưu nguồn lực tài chính hỗ trợ.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
107.	Khoản 6 Điều 13	VPA	Đề xuất bỏ hệ số “ki” đối với công thức tính điểm đánh giá đối với đơn vị thu gom	Giữ nguyên như dự thảo, do không hỗ trợ riêng cho khâu thu gom, hệ số K gắn với giải pháp tái chế của đơn vị tái chế nhận chuyển giao sản phẩm, bao bì từ đơn vị tổ chức trách nhiệm tái chế.
108.	Khoản 6 Điều 13	VBF, ALIA	- Bổ sung định nghĩa về tiêu chí kỹ thuật để xác định hệ số K; - Tiêu chuẩn hóa tiêu chuẩn kỹ thuật trong đánh giá áp dụng hệ số K; - Xây dựng lộ trình nâng cao tiêu chuẩn kỹ thuật tái chế.	- Hệ số K chỉ sử dụng cho việc xác định điểm xét duyệt, không cần quy định định nghĩa hệ số K; - Hệ số K được xây dựng gắn với sản phẩm đầu ra của quá trình tái chế. Việc quy định hệ số k theo nhóm sản phẩm, bao bì là không phù hợp vì cơ chế hỗ trợ là theo nhóm sản phẩm, bao bì.
109.	Khoản 6 Điều 13	PRO Việt Nam	- Giá hỗ trợ trên một kg sản phẩm, bao bì có thể cao hơn Fs gây khó khăn cho tình hình tổ chức tái chế; - Bổ sung quy định về điểm tối thiểu mà các doanh nghiệp phải đạt được để đủ	- Tiếp thu một phần ý kiến, đã bổ sung tại khoản 5 Điều 13 quy định giá hỗ trợ không vượt quá Fs trừ đi chi phí quản lý hành chính. - Đơn vị tái chế phải đáp ứng điều kiện mới được tham gia

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			điều kiện nhận hỗ trợ đảm bảo chất lượng và năng lực của đơn vị nhận hỗ trợ	đề nghị, một gói hỗ trợ chỉ chọn một đơn vị có điểm cao nhất, do đó không cần quy định điểm tối thiểu
110.	Điểm b, khoản 7, điều 13	Urenco	Xây dựng lại cách tính điểm đánh giá theo hướng ưu tiên cho đơn vị tổ chức thu gom (ưu tiên xét duyệt trước các đơn vị tổ chức thu gom hoặc bổ sung thêm hệ số ưu tiên cho đơn vị tổ chức thu gom).	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Mục tiêu cuối cùng là thúc đẩy thu gom và tái chế được khối lượng nhiều nhất, do đó để đảm bảo công bằng cho các bên tham gia, không có sự ưu tiên giữa các bên mà phải dựa trên năng lực.
111.	Khoản 1 Điều 14	Sở NN&MT tỉnh Đồng Nai	Đề xuất bỏ nội dung chứng từ, biên bản giao nhận “được lập thành các hồ sơ, chứng từ tách biệt với các nguyên liệu tái chế khác không được hỗ trợ”.	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Các hồ sơ, chứng từ của các sản phẩm, bao bì được hỗ trợ phải tách riêng đối với các nguyên liệu không được hỗ trợ để đảm bảo minh bạch, rõ ràng, dễ theo dõi, tránh gian lận
112.	Khoản 3 Điều 14	Sở NN&MT tỉnh Thái Nguyên	Bổ sung phụ lục hoặc hướng dẫn cụ thể về cách phân loại, xử lý, và báo cáo đối với sản	Đề xuất Giữ nguyên như quy định tại dự thảo do dự thảo đã quy định rất rõ ràng những trường hợp không

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phẩm, bao bì không được tính vào khối lượng hỗ trợ	được tính vào khối lượng sản phẩm, bao bì được hỗ trợ.
113.	Khoản 5 Điều 15	Sở NN&MT các tỉnh: Bình Định, Cao Bằng	Đề xuất phương án 1	
114.	Khoản 5 Điều 15	VAFIE, Quỹ BVMT Việt Nam	Đề xuất phương án 1, đồng thời giảm thời gian không được tham gia đề nghị hỗ trợ trong trường hợp không tái chế đủ khối lượng đã đề xuất xuống còn 3 năm, tạo điều kiện cho doanh nghiệp được sửa sai và tiếp tục được tham gia tái chế	
115.	Khoản 5 Điều 15	Sở NN&MT TP.HCM	Xem xét giảm thời gian không được tham gia đề nghị hỗ trợ để tạo điều kiện cho doanh nghiệp	
116.	Khoản 5 Điều 15	Bộ Quốc phòng	Đề xuất phương án 1 và nghiên cứu bổ sung quy định về những trường hợp bất khả kháng cho phép kéo dài thời gian thực hiện hợp đồng. Lý do: Đảm bảo vừa có chế tài phù hợp, vừa có thể đảm bảo giảm rủi ro cho	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Điều khoản bất khả kháng theo pháp luật về dân sự. Mẫu hợp đồng sẽ được quy định chi tiết tại Thông tư hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			doanh nghiệp nhằm thu hút các đơn vị, tổ chức tham gia hoạt động tái chế	
117.	Khoản 5 Điều 15	UBND các tỉnh: Bến Tre, Kon Tum, Quảng Bình Sở NN&MT các tỉnh: Hà Tĩnh, Trà Vinh, Lạng Sơn	Lựa chọn Phương án 2 để nâng cao trách nhiệm của bên được hỗ trợ	
118.	Khoản 2 Điều 16	PRO Việt Nam	Đề nghị bổ sung mức hỗ trợ trên một đơn vị khối lượng không được vượt quá Fs trong cùng thời kỳ	- Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo, đã bổ sung tại khoản 5 Điều 13 quy định giá hỗ trợ không vượt quá Fs trừ đi chi phí quản lý hành chính
119.	Điều 17	Sở NN&MT Tp. Hải Phòng	Bổ sung thêm đối tượng là các tổ chức/cá nhân có hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải.	Cơ chế hỗ trợ hoạt động xử lý chất thải là phân bổ kinh phí cho địa phương. Địa phương có thể chủ động sử dụng kinh phí hỗ trợ để thực hiện các hoạt động xử lý chất thải được quy định tại khoản 3 Điều 55 Luật Bảo vệ môi trường.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
120.	Khoản 1 Điều 18	Quỹ BVMT Việt Nam	Đề nghị bỏ cụm từ “từ tổng kinh phí hỗ trợ từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam” để rõ nghĩa hơn	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
121.	Điều 18	Sở NN&MT Tp. Hải Phòng	- Trường hợp tỉnh/thành cần hỗ trợ kinh phí trong khi trên địa bàn tỉnh/thành đó không có nhà sản xuất, nhập khẩu có hoạt động xử lý chất thải đối với sản phẩm, bao bì tái chế thì có được hưởng chính sách hỗ trợ không? - Bổ sung cơ chế phân bổ đối với các tỉnh/thành cần hỗ trợ kinh phí để đảm bảo tính công bằng giữa các tỉnh/thành?	- Việc phân bổ kinh phí cho địa phương là theo cơ chế hỗ trợ xử lý chất thải phân biệt với cơ chế hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì. - Kinh phí này được sử dụng để thực hiện các hoạt động xử lý chất thải được quy định tại khoản 3 Điều 55 Luật Bảo vệ môi trường - Kinh phí hỗ trợ chỉ phân bổ cho các tỉnh, thành có nhu cầu hỗ trợ.
122.	Điều 18	Quỹ BVMT Việt Nam	Đề nghị cân nhắc điều chỉnh việc phân bổ kinh phí theo nhu cầu của địa phương và khi phân bổ kinh phí cần phải gắn với các hoạt động, dự án của địa phương dự kiến triển khai	Địa phương không cần xác định cụ thể số tiền cần được hỗ trợ và việc phân bổ không theo từng dự án để tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương tự chủ động thực hiện các hoạt động xử lý chất thải đã được quy định

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				tại khoản 3 Điều 55 Luật Bảo vệ môi trường
123.	Điều 18	Quỹ BVMT Việt Nam	Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định rõ thời điểm cụ thể để xác định được chính xác số dư lũy kế	Thời điểm xác định số dư lũy kế là thời điểm Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện phân bổ kinh phí hỗ trợ. Không quy định cứng mốc thời gian cụ thể để phù hợp với thực tế thực hiện.
124.	Điểm a khoản 1 Điều 19	Sở NN&MT tỉnh Đồng Nai	Rà soát dự thảo Nghị định không có Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này.	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo góp ý, đã rà soát sửa lại thành Phụ lục III
125.	Điều 19	UBND Tp. Huế	Bổ sung biểu mẫu kết quả thực hiện hỗ trợ hoạt động xử lý chất thải của UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Nội dung này sẽ được quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
126.	Điều 19	EuroCham	Đề xuất: 1. Bổ sung nhóm bao bì sản phẩm chứa hóa chất dạng lỏng vào danh mục sản phẩm, bao bì và tỷ lệ tái chế bắt buộc, quy cách tái chế	- Việc xây dựng Nghị định này trên cơ sở hợp nhất các nội dung liên quan đến trách nhiệm tái chế, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			bắt buộc tại Phụ lục I và quy định mức đóng góp hỗ trợ hoạt động xử lý chất thải của nhóm sản phẩm này tại Phụ lục II (ngoại trừ sản phẩm bao bì của thuốc bảo vệ thực vật thành phẩm đã được quy định tại Phụ lục II), đặc biệt trong trường hợp bao bì có khả năng tồn dư hóa chất. 2. Xem xét ban hành hướng dẫn riêng hoặc quy định kỹ thuật về xử lý tái chế bao bì có khả năng tồn dư hóa chất. 3. Hướng dẫn riêng cho bao bì đựng thuốc/kháng sinh/vaccine (giống như bao bì thuốc bảo vệ thực vật hiện nay).	đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP. Không mở rộng thêm đối tượng để đảm bảo tính ổn định chính sách. - Việc hướng dẫn tái chế, xử lý các loại bao bì có tồn dư hóa chất hay thuốc kháng sinh được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải, không thuộc phạm vi Nghị định này
127.	Điểm a khoản 2 Điều 19	Urenco, Công ty TNHH SX-DV-TM Môi trường Xanh, Quỹ BVMT Việt Nam	Tại điểm a, khoản 2, điều 19 quy định về hỗ trợ kinh phí thực hiện các hoạt động xử lý chất thải, trong đó nêu: “... Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam chuyển kinh phí hỗ trợ về tài khoản Kho bạc	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo góp ý, sửa đổi thành “ <i>Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam chuyển kinh phí hỗ trợ về tài khoản của Quỹ Bảo vệ môi trường cấp tỉnh theo đề nghị của Ủy</i>

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>Nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phê duyệt của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ... kiểm soát chi đối với kinh phí hỗ trợ hoạt động xử lý chất thải theo quy định như đối với ngân sách nhà nước."</i> Đề nghị việc hỗ trợ các tỉnh, thành phố thông qua quỹ bảo vệ môi trường địa phương để thực hiện giải ngân phù hợp; nếu chuyển qua kho bạc thực hiện chi như ngân sách sẽ rất khó thực hiện do chưa có căn cứ pháp lý.	<i>ban nhân dân cấp tỉnh."</i> Ý kiến này cũng nhận được sự đồng thuận 100% của các đại biểu (trong đó có các sở NN&MT) tham dự các Hội thảo lấy ý kiến đóng góp dự thảo Nghị định EPR
128.	Khoản 2 Điều 19	Sở NN&MT TP.HCM	Xem xét bổ sung chi phí quản lý cho Quỹ BVMT của địa phương bằng tỷ lệ 2% quy định tại khoản 4 Điều 10	Tiếp thu một phần ý kiến, đã bổ sung tại khoản 5 Điều 21 của dự thảo việc phân bổ chi phí quản lý cho Quỹ BVMT địa phương
129.	Điều 20	EuroCham	Xây dựng hệ thống thông tin EPR quốc gia cho phép linh hoạt trong việc nhập dữ liệu	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo góp ý, tuy nhiên đây là nội dung mang

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thực tế, không giới hạn ở ba chữ số thập phân để đảm bảo phản ánh đúng và nhất quán khối lượng báo cáo của doanh nghiệp.	tính kỹ thuật, do đó không quy định tại Nghị định này.
130.	Điều 20	VBF, EuroCham	Thêm các điều khoản quy định về bảo mật an toàn thông tin đối với dữ liệu Doanh nghiệp nộp lên Hệ thống	Đề xuất giữ nguyên như dự thảo. Hệ thống thông tin EPR quốc gia trước khi vận hành đã được các cơ quan có chức năng thẩm duyệt về cấp độ bảo mật, an toàn hệ thống thông tin và các yêu cầu pháp luật có liên quan về an toàn thông tin mạng để đảm bảo vận hành hệ thống.
131.	Khoản 2 Điều 20	Sở NNMT tỉnh Bình Định	Đề nghị phân cấp tài khoản cho cơ quan có liên quan cấp tỉnh để cập nhật, theo dõi dữ liệu có liên quan trên địa bàn tỉnh trong Hệ thống thông tin EPR quốc gia	- Không cần thiết quy định nội dung này. Bộ Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin EPR quốc gia, trường hợp cần thiết Bộ hoàn toàn có thể phân cấp tài khoản cho địa phương theo yêu cầu quản lý, theo dõi thông tin thực tế.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
132.	Khoản 1 Điều 21	Sở NN&MT tỉnh Thanh Hóa	Bổ sung thêm thành phần Hội đồng EPR quốc gia có đại diện Bộ Xây dựng vì liên quan đến thải bỏ phương tiện giao thông	Không cần thiết bổ sung đại diện của Bộ Xây dựng với lý do: phạm vi của Nghị định này quy định việc thải bỏ phương tiện giao thông để thực hiện trách nhiệm tái chế; không bao hàm các nội dung về quản lý phương tiện giao thông trước khi thải bỏ.
133.	Khoản 2 Điều 21	Bộ Công Thương	Đề nghị lấy ý kiến Vụ Tổ chức cán bộ đối với nội dung này	Việc xây dựng Nghị định này trên cơ sở hợp nhất các nội dung liên quan đến trách nhiệm tái chế, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP. Do đó, Nghị định này không phát sinh, hình thành thêm bộ máy quản lý mới
134.	Điều 21	VBF	Đề xuất bổ sung khoản 8 vào Điều 21 như sau: “8. Hội đồng EPR quốc gia chịu trách nhiệm công khai	Khoản 2 Điều 22 đã có quy định Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam trước ngày 01 tháng 4 hằng năm, báo cáo

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			việc thu chi liên quan đến tiền đóng góp tài chính vào Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam trên Hệ thống thông tin EPR quốc gia trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.”	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Hội đồng EPR quốc gia và công bố thông tin trên trang tin điện tử của Quỹ và Hệ thống thông tin EPR quốc gia việc tiếp nhận, sử dụng đóng góp tài chính của năm liền trước
135.	Điều 21	PRO Việt Nam	Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Hội đồng EPR quốc gia trong việc thẩm định, biểu quyết, thông qua các đề nghị hỗ trợ tài chính của các cơ quan, tổ chức để bảo đảm minh bạch, khách quan với sự tham gia của các bên liên quan trong hoạt động này	Các cơ chế hỗ trợ hiện nay được xây dựng dựa trên cách thức chấm điểm cụ thể, có thể xác định được ngay điểm xét duyệt của đơn vị đề nghị hỗ trợ. Việc biểu quyết thông qua các đề nghị hỗ trợ của Hội đồng EPR là không cần thiết. Hội đồng chỉ thực hiện tư vấn giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường là phù hợp, thống nhất với chức năng của các Hội đồng khác tương tự
136.	Điều 21	Bộ Nội vụ	Hội đồng EPR do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Nghị định

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trường thành lập và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động, có nhiệm vụ tư vấn, giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý, giám sát, hỗ trợ việc thực hiện trách nhiệm của nhà sản xuất, nhập khẩu và việc hỗ trợ hoạt động tái chế sản phẩm, bao bì và xử lý chất thải. Các nội dung về thành viên, chức năng, nhiệm vụ, bộ máy giúp việc, kinh phí hoạt động của Hội đồng, đề nghị quy định trong quyết định thành lập Hội đồng và Quy chế hoạt động của Hội đồng cho phù hợp.	cần đưa ra các quy định chung để làm cơ sở ban hành các văn bản chi tiết
137.	Điều 21	Bộ Nội vụ	Làm rõ các nội dung sau: Những nội dung chi có liên quan đến chi phí quản lý; quy định cho phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường đối với Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam và Nguyên tắc hoạt động của	- Hội đồng EPR quốc gia, Văn phòng EPR quốc gia có nhiệm vụ tư vấn, giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý, giám sát, hỗ trợ việc thực hiện trách nhiệm của nhà sản xuất, nhập khẩu và việc hỗ

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam (Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam hoạt động không vì mục đích lợi nhuận nhưng phải bảo toàn vốn điều lệ và tự bù đắp chi phí quản lý, được miễn nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước đối với các hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về thuế và pháp luật về ngân sách nhà nước)	trợ hoạt động tái chế sản phẩm, bao bì và xử lý chất thải - Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, quản lý tiền đóng góp hỗ trợ tái chế, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu; Quỹ thực hiện giải ngân tiền hỗ trợ tái chế, phân bổ và giải ngân kinh phí hỗ trợ xử lý chất thải; kiểm tra việc thực hiện hợp đồng hỗ trợ đã ký kết. Chi phí quản lý hành chính được sử dụng cho các hoạt động nêu trên của Hội đồng EPR quốc gia, Văn phòng EPR, Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam. Kinh phí chi cho quản lý hành chính này không phải khoản kinh phí có nguồn gốc ngân sách. Hội đồng EPR quốc gia quyết định phân bổ chi phí quản lý cho hoạt

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				động của Hội đồng EPR quốc gia, Văn phòng EPR và hoạt động giải ngân của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.
138.	Khoản 5 Điều 21	Quỹ BVMT Việt Nam	Đề nghị biên tập lại như sau: “5. Hội đồng EPR quốc gia quyết định phân bổ chi phí quản lý cho hoạt động của Hội đồng EPR quốc gia, Văn phòng EPR và các hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định này.”	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
139.	Khoản 6 Điều 21	Quỹ BVMT Việt Nam	Đề nghị biên tập lại như sau: “6. Chi phí hoạt động của Hội đồng EPR quốc gia được hạch toán vào chi phí hoạt động của Văn phòng EPR. Định mức các khoản chi của Hội đồng EPR quốc gia, Văn phòng EPR được thực hiện theo quy định của pháp luật về cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			công lập và quy chế chi tiêu nội bộ của Văn phòng EPR. Chi phí phân bổ cho Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam được hạch toán vào doanh thu của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.”	
140.	Điều 22	EuroCham	Quy định việc phối hợp với Cục Thú y, Cục Chăn nuôi để phục vụ công tác kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của nhà sản xuất Điều 22. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan “4. Cơ quan quản lý thuế, hải quan, đăng ký doanh nghiệp, và các cơ quan ban ngành có trách nhiệm cung cấp thông tin theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để phục vụ công tác kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của nhà sản xuất, nhập khẩu theo quy định tại Nghị định này.”	Không cần thiết quy định nội dung này do hiện nay sau khi sáp nhập, Cục Chăn nuôi và Thú y đã trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
141.	Điều 22	VBF	Đề xuất văn phòng EPR có báo cáo hàng năm vào 30 tháng 3 cho việc: Tổng thu, tổng chi, tỉ lệ tái chế các loại hàng năm, tính hiệu quả và các kết quả đạt được của địa phương	Khoản 2 Điều 22 dự thảo Nghị định đã có quy định Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam trước ngày 01 tháng 4 hàng năm, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Hội đồng EPR quốc gia và công bố thông tin trên trang tin điện tử của Quỹ và Hệ thống thông tin EPR quốc gia việc tiếp nhận, sử dụng đóng góp tài chính của năm liền trước
142.	Điều 24	Sở NN&MT Tp. Hải Phòng	Chỉnh sửa lỗi chính tả tại khoản 2 Điều 24: Bổ sung cụm từ “Nghị định số”, viết lại hoàn chỉnh câu “...được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ...”	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
143.	Khoản 2 Điều 24	Sở NN&MT tỉnh Đồng Nai	Đề nghị bổ sung trách nhiệm liên quan trong việc xây dựng ban hành định mức kinh tế kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại đối với trường hợp tại khoản 2 Điều 24 của Nghị định này.	Quy định việc xây dựng, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại không thuộc phạm vi của Nghị định này
B	Phần Phụ lục			
144.	Phụ lục I	PRO Việt Nam	Đối với bao bì nhựa cần làm rõ sản phẩm quá trình sơ chế có được xem là “sản xuất các sản phẩm khác”, sản xuất dầu có được xem là sản xuất nhiên liệu đốt hay không.	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo Tái chế dầu từ nhựa có thể xem là sản xuất ra sản phẩm nhiên liệu đốt
145.	Phụ lục I	VAMA, VINES	Làm rõ trách nhiệm tái chế đối với các trường hợp nhập khẩu từng bộ phận rời của phụ tùng "điều hoà, loa, âm ly" trên xe ô tô phục vụ cho hoạt động sửa chữa, thay thế sau bán hàng là không cần thực hiện nghĩa vụ EPR do các bộ phận nhập khẩu rời	Bộ phận rời của phụ tùng “điều hoà, loa, âm ly” không thuộc nhóm sản phẩm Điện – Điện tử tại mục Đ Phụ lục I kèm theo Dự thảo Nghị định.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			này không cấu thành một phụ tùng "điều hoà, loa, âm ly" hoàn chỉnh nên sẽ không phát sinh trách nhiệm EPR.	
146.	Phụ lục I	EuroCham	Cần bổ sung hướng dẫn về quy cách tái chế cụ thể cho loại bao bì đa lớp/ phức hợp là bao bì đa vật liệu cứng, vì Phụ lục I chỉ quy định bao bì giấy hỗn hợp đa lớp (bao bì có từ 2 lớp trở lên trong đó có lớp giấy) và bao bì đa vật liệu mềm (bao gồm nhựa/kim loại kết hợp) tại mục A.1.2. và mục A.3.4.	Không cần quy định thêm do Phụ lục I tại dự thảo Nghị định đã quy định mã A.3.3. Bao bì EPS, PVC cứng và bao bì nhựa cứng khác (trừ nhựa phân hủy sinh học). Trường hợp bao bì đa lớp cứng như Hiệp hội nêu thuộc loại bao bì nhựa cứng khác nằm trong mã A.3.3.
147.	Phụ lục I	VAMA, VINES	Đề xuất loại trừ xe ô tô chở hàng có khối lượng toàn bộ không lớn hơn 3500kg (xe N1) ra khỏi phạm vi đối tượng phải chịu trách nhiệm EPR, sửa đổi như sau: “E.1.1. Ô tô chở hàng có khối lượng toàn bộ lớn hơn 3500kg, ô tô chở hàng chuyên dùng; Ô tô chở	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Quy định đối tượng thực hiện trách nhiệm EPR là các loại phương tiện giao thông có niên hạn sử dụng theo quy định của pháp luật, đây là nhóm phương tiện mà khi hết niên hạn, chủ sở hữu bắt buộc phải dừng lưu hành, do

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			người có số người cho phép chở từ 09 người trở lên (không kể người lái xe), xe ô tô chở trẻ em mầm non, xe ô tô chở học sinh, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; xe chở người bốn bánh có gắn động cơ (loại có niên hạn sử dụng theo quy định của pháp luật).”	đó vẫn có thể thu hồi, tái chế đối với loại phương tiện này.
148.	Phụ lục I	VAMA, VINES	Đề xuất cho phép bù trừ khối lượng các xe không thuộc phạm vi trách nhiệm EPR cho các loại xe chịu trách nhiệm EPR.	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
149.	Phụ lục I	VBF, Tập đoàn BP, VAMM	- Cho phép thu hồi theo chu kỳ vòng đời của Pin do tuổi thọ pin lithium kéo dài ít nhất 5 năm. - Đề xuất đối với Pin sử dụng xe máy điện, tỷ lệ tái chế bắt buộc là 0%. Đề xuất sửa lại cho cả ô tô điện và xe máy điện chung thành “Pin	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo góp ý, dự thảo Nghị định đã sửa đổi đối với Pin Lithium sử dụng cho phương tiện giao thông, tỷ lệ tái chế bắt buộc là 0%

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			sạc nhiều lần cho phương tiện giao thông” hoặc “Pin Lithium sử dụng cho xe mô tô, xe máy điện”	
150.	Phụ lục I			
151.	Phụ lục I	Tập đoàn BP	Đề xuất công nhận giải pháp tái sử dụng đối với pin sạc nhiều lần cho mục đích sử dụng khác	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo Nghị định. Bản chất việc tái sử dụng pin là việc kéo dài vòng đời sử dụng của pin và cuối cùng vẫn là thải bỏ sau khi hư hỏng
152.	Phụ lục I	VAMA, VINES	Đề xuất áp dụng theo lộ trình: thí điểm EPR cho ô tô tại một số thành phố lớn vào năm 2027, sau đó thực hiện đánh giá tác động và dần mở rộng quy mô trong giai đoạn 2027 - 2030	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo Nghị định. Tại dự thảo Nghị định đã thu hẹp phạm vi đối tượng đối với phương tiện giao thông, chỉ quy định trách nhiệm đối với các phương tiện có niên hạn sử dụng. Hơn nữa, Nghị định đã quy định thời điểm phải thực hiện trách nhiệm đối với phương tiện giao thông bắt đầu từ năm 2028 để cho doanh nghiệp chủ động lên kế hoạch thực hiện.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
153.	Phụ lục I	Bộ Công Thương	Đối với Phụ lục I, đề nghị bổ sung nhóm sản phẩm là tàu, thuyền, phương tiện vận chuyển đường thủy (bao gồm cả đường biển).	Việc xây dựng Nghị định này trên cơ sở hợp nhất các nội dung liên quan đến trách nhiệm tái chế, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP. Do đó, Nghị định này không phát sinh thêm đối tượng. Việc bổ sung thêm đối tượng cần được nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng tránh gây tác động lớn.
154.	Phụ lục I	Sở NN&MT tỉnh Đồng Nai	Bỏ chữ “sản xuất phôi chì” thay bằng “kim loại chì”. Lý do: Chì và vật liệu thu hồi khác từ ắc quy có thể chuyển giao cho đơn vị chuyên tái chế chứ không nhất thiết bắt buộc phải “sản xuất phôi chì”.	- Đề nghị giữ nguyên như quy định tại dự thảo - Lý do: Ắc quy chì là chất thải nguy hại, do đó cần thiết phải tái chế đến công đoạn tạo thành phôi chì để thành sản phẩm có thể mua bán
155.	Phụ lục I	VPA	Đề nghị bổ sung thêm giải pháp tái chế “Sản xuất mảnh	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo. Giải pháp tối thiểu

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nhựa thương phẩm” đối với bao bì nhựa PET	phải đáp ứng là tạo ra hạt nhựa, đa số các nhà máy tái chế nhựa ở Việt Nam đều tối thiểu tạo ra hạt nhựa.
156.	Phụ lục I	VPA	Đối với bao bì nhựa mềm, bổ sung thêm nội dung “không bao gồm viên đốt, đồng đốt”	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo. Dự thảo quy định “Sản xuất bao bì hoặc sản phẩm cụ thể (không bao gồm mảnh nhựa)” đã loại trừ giải pháp đồng xử lý, đối với giải pháp sản xuất viên đốt vẫn tạo ra sản phẩm tái chế nên vẫn được chấp nhận.
157.	Phụ lục II	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH MTV	Điều chỉnh mức đóng góp đối với thuốc lá vì thị trường đa dạng về định dạng bao bì khác nhau nên chênh lệch lượng chất thải.	Phụ lục II của dự thảo quy định mức đóng góp của thuốc lá 60 đồng/20 điếu. Đối tượng phải đóng góp là điếu thuốc lá, bao bì của thuốc lá không thuộc phạm vi thực hiện trách nhiệm EPR
158.	Phụ lục II	Bộ Công Thương	Bổ sung nhóm bao bì, sản phẩm là thuốc chữa bệnh, thực phẩm chức năng	Việc xây dựng Nghị định này trên cơ sở hợp nhất các nội dung liên quan đến trách nhiệm tái chế, xử lý chất thải

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				của nhà sản xuất, nhập khẩu tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP. Do đó, Nghị định này không phát sinh thêm đối tượng.
159.	Phụ lục II	VBF	Bổ sung điều khoản cam kết rà soát định kỳ (ví dụ: mỗi 3–5 năm), kèm theo tham vấn công khai và không áp dụng thay đổi hồi tố, nhằm đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong quy định.	Khoản 5 Điều 10 của dự thảo Nghị định đã quy định rất rõ mức đóng góp tài chính được điều chỉnh theo chu kỳ 05 năm một lần theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, mỗi lần điều chỉnh đảm bảo không quá 15% của mức đóng góp trong chu kỳ liền trước, chu kỳ đầu tiên bắt đầu tính từ năm 2026
160.	Phụ lục II	Sở NN&MT TP.HCM	Xem xét lại mức đóng góp hỗ trợ xử lý đối với sản phẩm Pin dùng một lần; cụ thể là xem xét điều chỉnh đóng góp theo khối lượng	Nghị định này không thay đổi mức đóng góp tài chính đã được quy định tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			sản phẩm (đồng/kg) hoặc tăng mức đóng góp cao hơn	
C	Các ý kiến góp ý chung			
161.		Bộ Tư pháp	Đề nghị tiếp tục rà soát nội dung dự thảo Nghị định với định hướng của Đảng về bảo vệ môi trường tại Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và các văn bản liên quan khác của Đảng. Bảo đảm thực hiện đúng, đầy đủ Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; trong đó không được “chỉ đạo, ban hành thể chế, cơ chế, chính sách có nội dung trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cái cấm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ” (điểm d khoản 2 Điều 9); Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực,	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo góp ý

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Nghị quyết số 66- NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.	
162.		AmCham; VAFIE; VBA; Sở NN&MT tỉnh Nghệ An	Có cơ chế khuyến khích việc sử dụng nhựa tái chế; ưu đãi miễn giảm đối với bao bì sử dụng vật liệu tái chế	Việc đề xuất cơ chế khuyến khích nhựa tái chế, ưu đãi miễn giảm đối với bao bì sử dụng vật liệu tái chế không thuộc phạm vi quy định của Nghị định này. Luật BVMT đã có quy định riêng về ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường tại Điều 141, Nghị định 08/2022/NĐ-CP cũng có quy định cụ thể các đối tượng được hưởng ưu đãi.
163.		PEPSICO	Đề khuyến khích việc sử dụng bao bì tái chế, đề nghị	Doanh nghiệp đã hiểu đúng thậm chí vượt kì vọng EPR,

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Chính phủ miễn thực hiện EPR đối với bao bì nhựa PET tái chế (rPET) có hàm lượng tái chế cao hoặc công bố tỷ lệ tái chế bắt buộc và Fs đối với bao bì nhựa PET tái chế (rPET) thấp hơn bao bì nhựa PET nguyên sinh (vPET)	khi tỷ lệ tái chế đạt được cao hơn tỷ lệ tái chế bắt buộc. Tuy nhiên, khối lượng rPET được sử dụng để tính vào tỷ lệ tái chế phải đảm bảo quá trình tái chế đáp ứng các quy định về EPR (tái chế từ bao bì thu gom trong nước, không tái chế từ phế liệu nhập khẩu, không tái chế từ bao bì là chất thải của quá trình sản xuất công nghiệp) có chứng từ theo đúng quy định và không được tính vào trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu khác.
164.		AmCham; VAFIE; VBA	- Có chính sách ưu đãi đầu tư vào hạ tầng tái chế và hoạt động thu gom; - Mở rộng đối tượng hưởng ưu đãi từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam là các doanh nghiệp có mô hình tái chế tiên phong	- Đối tượng được hỗ trợ tái chế đang quy định tại dự thảo bao gồm đơn vị trực tiếp tái chế hoặc đơn vị. Hỗ trợ này mục đích để thúc đẩy các bên được hỗ trợ tăng cường thu gom, tái chế, phát triển hạ tầng, đầu tư công nghệ. - Khoản 2 Điều 54 Luật Bảo vệ môi trường quy định đóng

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				góp tài chính để hỗ trợ hoạt động tái chế và mức hỗ trợ theo khối lượng, do đó đối tượng hỗ trợ như tại dự thảo là phù hợp.
165.		Sở NN&MT tỉnh Nam Định	Bổ sung mẫu cụ thể vào trong Nghị định để đáp ứng quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều 8	Các biểu mẫu này do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định
166.		Sở NN&MT tỉnh Nghệ An	UBND các tỉnh thành phố là đối tượng được hỗ trợ để tổ chức công tác thu gom, xử lý chất thải tại địa phương. Cần làm rõ mức hỗ trợ được xác định theo nhu cầu thực tế và năng lực triển khai cụ thể như thế nào?	Khi địa phương có nhu cầu hỗ trợ sẽ được phân bổ kinh phí. Số tiền phân bổ dựa trên việc đáp ứng các tiêu chí của địa phương và địa phương chủ động trong việc sử dụng kinh phí đảm bảo đúng mục đích theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.
167.		Sở NN&MT tỉnh Nghệ An	Cho phép doanh nghiệp được kết hợp giữa hình thức tự tổ chức tái chế và nộp tiền trong cùng một năm	Khoản 2 Điều 54 Luật Bảo vệ môi trường quy định nhà sản xuất, nhập khẩu chỉ được lựa chọn một trong hai hình thức thực hiện trách nhiệm.
168.		Sở NN&MT tỉnh Thái Nguyên	Quy định rõ ràng, minh bạch về các quy trình, tiêu chuẩn,	Phạm vi của Nghị định EPR chỉ quy định trách nhiệm của

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			và trách nhiệm cụ thể của từng bên (Nhà sản xuất và đơn vị sử dụng sản phẩm/ bao bì)	nhà sản xuất, nhập khẩu khi đưa sản phẩm, bao bì ra thị trường. Dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể các quy trình, thủ tục để thực hiện trách nhiệm. Đơn vị sử dụng sản phẩm, bao bì không thuộc phạm vi trách nhiệm này mà thực hiện trách nhiệm theo quy định về quản lý chất thải, đây là 2 trách nhiệm và 2 đối tượng riêng biệt.
169.		Sở NN&MT tỉnh Thái Nguyên	Việc thực hiện trách nhiệm tái chế có thể làm tăng chi phí sản xuất, nên có lộ trình thực hiện phù hợp, hỗ trợ tài chính và công nghệ để doanh nghiệp có thể đáp ứng được các yêu cầu của nghị định	Nghị định đã quy định lộ trình cụ thể, phù hợp với từng sản phẩm, bao bì để doanh nghiệp có kế hoạch thực hiện
170.		Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH MTV	Đối với bao bì thuốc lá, đề xuất thực hiện trách nhiệm bằng hình thức đóng góp tài	theo khoản 2 Điều 4 của dự thảo Nghị định, bao bì thuốc lá không phải đối tượng thực hiện trách nhiệm EPR

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chính, không áp dụng tái chế trực tiếp	
171.		Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH MTV	Đề xuất tỉ lệ tái chế với bao bì thuốc lá nên ở mức thấp và không điều chỉnh tăng quá 5% mỗi chu kỳ 3 năm	Như trên
172.		Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH MTV	Đề xuất quy định rõ việc báo cáo công khai hằng năm về việc sử dụng Quỹ EPR	Khoản 2 Điều 22 dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của Quỹ trước ngày 01 tháng 4 hằng năm, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Hội đồng EPR quốc gia và công bố thông tin trên trang tin điện tử của Quỹ và Hệ thống thông tin EPR quốc gia việc tiếp nhận, sử dụng đóng góp tài chính của năm liền trước.
173.		VBF, VAMA, EuroCham	Đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị định: “Chi phí đóng góp tái chế và tổ chức tái chế, thu gom, xử lý chất thải hợp lý, hợp lệ theo quy định tại Nghị định này được tính vào khoản chi	Nội dung liên quan đến thuế, phí, lệ phí phải tuân thủ theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật Thuế... và không được quy định riêng trong Nghị định chuyên ngành.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức, cá nhân”.	
174.		VBF	Đề xuất: 1. Bổ sung thêm yêu cầu xác nhận điện tử (thông qua hệ thống EPR) khi doanh nghiệp hoàn thành nghĩa vụ đóng góp tài chính. 2. Bổ sung hướng dẫn đối với trường hợp kê khai & đóng không đủ hoặc vượt quy định. Ví dụ ghi nhận, bù trừ vào năm tiếp theo như phần nghĩa vụ tái chế.	Không cần thiết quy định nội dung này vào Nghị định
175.		VBF	Cần có các Điều khoản khuyến khích doanh nghiệp sử dụng nhựa tái chế trong bao bì. Bổ sung cơ chế ưu đãi như giảm tỷ lệ đóng góp, công nhận hoặc cấp tín dụng cho các nhà sản xuất chứng minh được việc giảm thiểu nguyên liệu, tăng tỷ lệ tái	Việc quy định cơ chế ưu đãi không thuộc phạm vi quy định của Nghị định này. Luật BVMT đã có quy định riêng về ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường tại Điều 141, Nghị định 08/2022/NĐ-CP cũng có quy định cụ thể các đối tượng được hưởng ưu đãi

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chế, hoặc thiết kế lại sản phẩm để dễ tái chế thông qua chứng nhận hợp lệ.	
176.		VBF	- Cần có cơ chế khuyến khích người dân và cơ sở thu mua phế liệu hợp tác với hệ thống thu hồi chính thức - Cho phép các điểm thu gom chính thức kê khai theo hình thức gộp, không yêu cầu xác định rõ chủ nguồn thải nếu có chứng minh nguồn gốc thu gom hợp pháp.- Tăng cường kiểm soát và quản lý khu vực phi chính thức - Tăng cường thanh tra, xử phạt nghiêm các hoạt động vận chuyển, xử lý chất thải trái quy định	- Việc sử dụng tiền đóng góp để hỗ trợ hoạt động tái chế sản phẩm, bao bì căn cứ theo quy định của Điều 54 Luật Bảo vệ môi trường. Các hoạt động như VBF đề xuất không phù hợp với quy định của Luật. -Các nội dung còn lại không thuộc phạm vi Nghị định này
177.		VBF	Bổ sung quy định khuyến khích lộ trình tuân thủ đơn giản hóa hoặc cơ chế hỗ trợ kỹ thuật cho các SME trong nước hợp tác với doanh	Việc đưa cơ chế ưu đãi, cơ chế khuyến khích không thuộc phạm vi của Nghị định này. Việc sử dụng tiền đóng góp tài chính để hỗ trợ phải

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			ngành FDI, đặc biệt trong các ngành công nghiệp ưu tiên.	đúng mục đích đã được quy định trong Luật Bảo vệ môi trường
178.		Bộ Công an	Mục tiêu của việc xây dựng Nghị định là hướng các nhà sản xuất có trách nhiệm hơn với bao bì, sản phẩm thải bỏ sau quá trình sử dụng (chủ yếu tập trung vào khu vực phát sinh từ quá trình sinh hoạt sử dụng sau đó thải bỏ). Khi quy định cho phép dùng bao bì, sản phẩm thải bỏ cùng loại vật liệu của Nhà sản xuất khác thì dẫn tới có nguy cơ bao bì, sản phẩm thải bỏ được nhập về Việt Nam qua con đường không chính ngạch sẽ được hợp thức hóa. Do đó, để đảm bảo đúng tinh thần của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 là thu hồi lại sản phẩm, bao bì để tái chế, Nhà sản xuất cần bố trí các điểm thu hồi cùng các Đại lý cấp 1, 2, 3... có	- Thống nhất với ý kiến của Bộ Công An, tại khoản 6, Điều 6 của dự thảo Nghị định đã quy định về nội dung thiết lập điểm thu hồi sản phẩm, bao bì để thực hiện trách nhiệm tái chế. - Quá trình thu gom để tái chế không phân biệt được loại sản phẩm, bao bì của riêng các nhà sản xuất nào, không phân biệt được bao bì là của nhóm ngành nào,...Nhà sản xuất, nhập khẩu phải thu hồi đúng loại sản phẩm, bao bì do mình sản xuất, nhập khẩu, đưa ra thị trường sẽ rất khó để đạt được tỷ lệ tái chế bắt buộc, chi phí thực hiện sẽ cao (đặc biệt chi phí vận chuyển, chi phí vận hành điểm thu hồi).

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			bán sản phẩm của Nhà sản xuất.	Do đó, việc cho phép tái chế các sản phẩm, bao bì cùng loại để tính vào trách nhiệm tái chế là phù hợp với thực tế cũng như kinh nghiệm quốc tế. Nguyên liệu tái chế để được tính vào trách nhiệm của nhà sản xuất, nhập khẩu cũng đã có quy định không bao gồm phế liệu nhập khẩu.
179.		Sở NN&MT Tp. Hải Phòng	Xuyên suốt dự thảo Nghị định bỏ từ “hỗ trợ” ở các nội dung “Đóng góp tài chính để hỗ trợ hoạt động tái chế sản phẩm, bao bì”	Dự thảo đang quy định bám sát với quy định tại Điều 54, 55 của Luật Bảo vệ môi trường, sử dụng đúng cụm từ “đóng góp tài chính để hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì”; “đóng góp tài chính để hỗ trợ xử lý chất thải”
180.		Urenco	Đề nghị có cơ chế khuyến khích và hỗ trợ các nguồn cung ứng nguyên liệu tái chế đáng tin cậy từ: - Các tổ chức trung gian như PRO	Mục tiêu cuối cùng là thúc đẩy thu gom và tái chế được khối lượng nhiều nhất, do đó để đảm bảo công bằng cho các bên tham gia, không có sự ưu tiên giữa các bên mà phải dựa trên năng lực.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Các chương trình hỗ trợ địa phương/kết nối cộng đồng.	
181.		Urenco	Về cơ chế lựa chọn đơn vị tái chế nhận hỗ trợ từ Quỹ Đề nghị cân nhắc chuyển từ chấm điểm nội bộ sang cơ chế đấu thầu công khai minh bạch, đảm bảo công bằng cho các doanh nghiệp tham gia.	Bản chất việc lựa chọn các đơn vị hỗ trợ cũng không phù hợp với các trình tự thủ tục đấu thầu. Dự thảo đã thiết kế việc chấm điểm các tiêu chí lựa chọn hoàn toàn định lượng, đảm bảo công khai, minh bạch cho các bên tham gia tương tự quy trình thủ tục đấu thầu.
182.		Urenco	Cho phép tạm ứng 30-50% giá trị gói hỗ trợ sau khi ký hợp đồng.	Giữ nguyên như quy định tại dự thảo với lý do: Đơn vị được hỗ trợ cũng phải đảm bảo về mặt năng lực tài chính để thực hiện. Việc chi trả theo tiến độ hoàn thành để đảm bảo tránh rủi ro
183.		ALIA, VAMA	Nhà sản xuất, nhập khẩu được khấu trừ toàn bộ Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (CIT) cho các chi phí EPR thực tế đối với tất cả các lựa	- Nội dung liên quan đến thuế, phí, lệ phí phải tuân thủ theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật Thuế... và không được quy định riêng

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chọn được phép (đóng góp tài chính, tổ chức tái chế hoặc ủy quyền cho bên thứ ba, ...) theo quy định trong Nghị định EPR,. VEPF cần có trách nhiệm cung cấp chứng từ xác nhận các khoản chi phí này cho doanh nghiệp.	trong Nghị định chuyên ngành. - Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam đã cung cấp chứng từ xác nhận đã nhận được khoản đóng góp tài chính của doanh nghiệp trong các năm 2022, 2023, 2024 và sẽ tiếp tục thực hiện trong các năm tiếp theo.
184.		ALIA	Yêu cầu bắt buộc các đơn vị tái chế đủ điều kiện (các đơn vị có đủ các giấy phép môi trường theo quy định pháp luật) phải đăng ký với Văn phòng EPR và Bộ Nông Nghiệp và Môi trường, với đầy đủ thông tin liên lạc, website và loại hình công nghệ. Danh sách các đơn vị tái chế đủ năng lực sẽ thường xuyên được cập nhật và công bố trên cổng thông tin EPR và website của Bộ	Nghị định này không phát sinh thêm thủ tục hành chính đối với các đơn vị tái chế. Việc công bố thông tin là hình thức Bộ hỗ trợ cung cấp thông tin cho nhà sản xuất, nhập khẩu tham khảo; không phải điều kiện bắt buộc đối với nhà tái chế phải được công bố mới được thực hiện EPR. Bộ chỉ thực hiện cung cấp thông tin theo đề nghị của nhà tái chế trên cơ sở giấy

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				phép môi trường đã được cấp theo quy định.
185.		ALIA	Công bố báo cáo thường niên nhằm cung cấp thông tin và đảm bảo tính minh bạch về việc thực hiện các quy định EPR.	Dự thảo Nghị định đã có quy định này tại khoản 2 Điều 21
186.		Quỹ BVMT Việt Nam	Dự thảo Nghị định có nhiều điều khoản quy định về các biểu mẫu do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành, do đó cần cập nhật kịp thời với dự thảo Thông tư để ban hành kịp thời	Tiếp thu ý kiến như nội dung trong dự thảo
187.		Quỹ BVMT Việt Nam	Đề nghị bổ sung nội dung làm rõ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bao gồm Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương	Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gọi chung là cấp tỉnh